

CHƠI CHIM



Hoa trang điểm cho cuộc sống bằng màu sắc, bằng hương thơm, nhưng nếu có vườn hoa đẹp lại thêm có đàn chim líu lo tiếng hót, âm thanh giọng hót của chim sẽ làm tăng vẻ đẹp của vườn hoa, hương sắc của vườn hoa sẽ dường như càng thêm huy hoàng, lộng lẫy khi hòa hợp những tiếng ca dịu dàng, êm ái của đôi chim với những màu sắc sỡ. Vì vậy, chơi hoa người ta lại chơi cả chim, và chơi chim cũng là một trong những thú thanh cao, tao nhã của người Việt Nam từ xưa tới nay. Các cụ chơi chim vì tiếng ca hót của chim: chim họa mi, chim khướu, chim sáo, chim sơn ca v.v... nhưng các cụ cũng chơi chim vì màu sắc, vóc dáng của chim như công, hạc v.v... Ngoài ra cũng có người chơi chim vì chim đã hiến cho chủ nhân nhiều thích thú khác: Chim biết nói như chim yểng (nhông), đi xa chim biết bay thành đàn để lại kéo nhau về như chim bồ câu, chim biết gáy cho chủ nhà biết mỗi khi khách tới nhà như chim gáy, còn gọi là chim cu, chim biết chọi nhau, và lúc chọi nhau chim hăng say, liều mạng không khác chi gà chọi v.v...



Có nhiều điều vui thú trong thú chơi chim, và mỗi người chơi chim tìm một thú khác nhau. Viết về thú chơi chim chúng tôi trình bày hết các ham mê của các cụ xưa, nhưng rất tiếc sự hiểu biết không bao nhiêu, nên biết tới đâu chỉ nói tới đó. Và đây chỉ đề cập tới những thú chơi theo nếp sống Việt Nam cũ, tuy cái thú chơi theo lối mới này có những thú vị riêng trong những cái cầu kỳ của thú chơi.

Người xưa chơi chim hoặc đơn giản hoặc cầu kỳ tùy theo từng loại chim, và người ở giới nào chơi chim theo kiểu riêng của giới đó. Có những loại chim giới bình dân ưa thích những loài chim chỉ hợp với giới phong lưu, hoặc vì nuôi chim tốn kém, hoặc vì những sự cầu kỳ mất nhiều thì giờ khiến người bình dân không thể chơi được.

Giới bình dân hay hạng người phong lưu, dù chơi loài chim nào cũng tìm ở chim một sự giải trí thanh cao, tao nhã đến say mê, và những con chim hay đã từng là niềm kiêu hãnh của các chủ nhân.

CHIM GÁY

Chim gáy còn được gọi là chim Cu ở miền Nam, là một loại chim trời, hình dáng giống như bồ câu, nhưng nhỏ hơn, và những con đực thường gáy lên những tiếng cú cu cu. Giống chim này hay ăn đất, theo lời các tay nuôi chim sành sỏi, do đó đồng bào miền Nam còn gọi chúng là cu đất. Cu đất có hai loại là cu bộp và cu sê – còn được gọi là cu sen ở tỉnh miền Đông.

Ở đây tưởng cũng nên nói rõ để bạn đọc khỏi lầm chim gáy với chim ngói là loài chim thịt ăn rất ngon, thường xuất hiện vào mùa lúa mới tháng mười âm lịch, và thường được

các chàng rể chưa cưới dùng gạo mới lễ sêu các ông bà nhạc tương lai. Ở miền Nam chim ngói được gọi là cu gạch hoặc cu xanh tùy theo màu sắc của lông chim, mà ở miền Bắc gọi là chim ngói xanh, chim ngói đỏ. Và cũng đừng lầm chim gáy với chim sen, một loại chim giống chim gáy nhưng thân to đầy hơn nhưng không gáy, chỉ gù gù.

Nhiều vùng quê còn gọi chim gáy là chim gằm ghì.

Mã chim: mã chim là bề ngoài của chim. Người chơi chim sành sỏi nhìn con chim với bộ mã ngoài qua lông và cườm có thể đoán biết được những điều hay dở của chim, nhất là khi người đó lại muốn dùng chim để làm môi, đánh bẫy những con chim khác miền Nam gọi là con bổi.

Cườm chim: đây là chòm lông mọc từ sau đầu con chim trở xuống cho đến bả vai, lông chơn đen điểm trắng, được mệnh danh là bộ CUỒM. Bộ cườm này, khi chim cất tiếng gáy thường giương lên, có khi dựng đứng, và theo tiếng gáy những lông cườm lại chóp chóp lấp lánh trông điệu bộ thật đẹp.

Đôi khi có những con chim, lông cườm mọc khắp chung quanh cổ như một chiếc vòng, loại cườm mọc như vậy, người chơi chim gọi là cườm giáp cổ.

Mới thoát trông, người ta tưởng con chim gáy này cũng có những bộ lông cườm giống nhau, nhưng khi chơi chim, người ta phân biệt bốn loại cườm khác nhau tùy theo mỗi con chim:

- Cườm tám: những điểm trắng lấm tám đều đều, cườm này còn được giới chơi chim miền Nam gọi là cườm mắt.
- Cườm đá: to hơn cườm tám, trông như những hạt sỏi trắng.
- Cườm nát: nhỏ hơn cườm tám
- Cườm bạc: loại cườm có những điểm trắng nhiều lán cả phần chơn đen.

Lông chim: Đây là tất cả bộ mã ngoài của con chim ngoại trừ bộ lông cuồn đã nói trên. Xét về bộ lông chim, người ta có thể để ý đến toàn bộ, nhưng thường người ta hay chú ý hơn tới bộ lông cánh, khách chơi chim gọi là bộ lông vai. Bộ lông vai này người ta cũng phân biệt hai loại ở từng con chim: Lông đại và lông tấm.

Lông đại to còn lông tấm nhỏ hơn. Ở một chiếc lông vai đều có một điểm đen, điểm đen cũng thay đổi tùy con chim, có con lông vai điểm đen nhỏ mà nhạt, có con lông vai điểm đen to mà đậm.

Về toàn diện bộ lông vai màu sắc của mỗi con chim không giống nhau, và theo màu sắc này, người ta đặt tên cho mỗi loại chim:

- Cu mốc: khi con chim có lông vai mốc xám.
- Cu nghệ nhạt: khi con chim hơi vàng vàng.
- Cu lửa: còn được gọi là cu hường khi con chim có lông vai hơi đỏ nhạt.

Lông vai có lông đại và lông tấm như đã trình bày, nhưng sự sắp đặt của tạo hóa trên bộ lông về hình thức cũng khác nhau, và tùy theo sự sắp đặt này, người xưa gọi:

- Lông vẩy ốc, đóng liền như những chiếc vẩy ốc.
- Lông bìa tên, vành lông hơi giống như mũi tên.
- Lông đồng tiền, lông tròn giống như những đồng tiền thời trước.
- Lông lá me, lông dài như lá me, nằm chồng chất chiếc lông này lên chiếc lông khác.¹

Thông thường, những con chim gáy đều chỉ mang một bộ lông theo một trong những loại trên, nhưng cũng có những

¹ Đoạn này viết theo tài liệu của ông bạn Nguyễn Văn Kiêm đã gửi tặng.

con chim có những bộ lông đặc biệt, không giống hẳn những loại lông trên. Có những con chim gáy toàn thân mang bộ lông trắng toát, miền Nam gọi là cu bạch. Loại chim trắng này được giới chơi chim rất ưa chuộng, và họ cho rằng bắt được một con chim trắng là một điềm may mắn. Nhiều người còn tin là chúa loài chim gáy, là một con linh điểu, và người ta kính cẩn gọi là Bà Cậu.

Người ta lại tin, đây là con chim thần, và với sự hiện diện của con chim này, mọi con chim khác đều không dám cất tiếng gáy.

Lại cũng có những con chim gáy từ cổ đến ức có một vệt lông rẽ hai, những con chim này được mệnh danh là CHIM RẼ ỨC. Dùng chim rẽ ức làm môi, người chơi chim thường gặp may mắn, và mỗi lần đi GÁC CU, đi đánh bẫy chim, đều có kết quả, do đó giới chơi chim thường cầu kỳ tìm kiếm những con môi rẽ ức.

Tiếng gáy

Kén lựa chim qua bộ mã, nhưng người ta cũng còn căn cứ vào tiếng gáy của mỗi con chim.

Chim cũng như người, có sắc cũng lại cần có thanh. Một người dù đẹp mà ngọng, nói lắp, giá trị về đẹp sẽ giảm sút đi.

Thanh của chim gáy là tiếng gáy. Mỗi con chim có lối gáy riêng, và ở miền Nam, tiếng gáy đầu tiên của con chim gọi là CHIÊU.

Chiêu là tiếng gáy đầu tiên của loài cu để xưng tên như kếp hát bội khi ra sân khấu xưng danh tánh vậy. Và cũng là một giọng gáy để gọi nhau giữa trống mái.¹

¹ Theo tài liệu của ông Nguyễn Văn Kiêm ở quận Tân Châu, Châu Đốc (An Giang).

Người chơi chim, dựa theo tiếng kêu của con chim đặt tên cho nó. Miền Bắc lối đặt tên theo tiếng gáy rất giản dị. Chim thường gáy ít nhất từ hai tiếng và nhiều nhất là sáu tiếng hút cu cu, cu, cu, cu.

- *Gáy bố đôi* là mỗi lần cất tiếng gáy, chim chỉ gáy hai tiếng Cúc cu.
- *Gáy bố ba* là mỗi lần cất tiếng gáy, chim gáy lên ba tiếng: cúc cu cu.
- *Gáy bố tư*, gáy bố năm và gáy bố sáu là mỗi lần cất tiếng gáy, chim gáy lên bốn tiếng, năm tiếng hoặc sáu tiếng: cúc cu, cu, cu! Cúc cu cu, cu cu! Cúc cu cu, cu cu cu!

Theo số tiếng gáy, miền Nam có tên riêng để đặt của mỗi con chim.

- *Con liêu* khi con chim chỉ gáy mỗi lần hai tiếng.
- *Con liêu*: khi con chim gáy mỗi lần ba tiếng.

Hai con liêu và con liêu có tướng đặc biệt là trán trọt. Nhìn con chim, người sành chơi chim biết chúng chỉ gáy hai hoặc ba tiếng là cùng.

- *Con một cốt*: khi con chim gáy mỗi lần bốn tiếng. Tiếng của con chim này là cốt, cục cu cu, cu! Ở miền Đông Nam bộ, con một cốt được gọi là con chiếc. Đầu con một cốt tròn, trán ít trọt hơn hai con trên.
- *Con đôi*: khi con chim gáy mỗi lần năm tiếng. Danh từ đôi do hai tiếng cu cu sau cùng của tiếng gáy: Cúc cu, cu, cu, cu cu! Đầu con đôi hơi vuông.
- *Con ba cốt*: khi con chim gáy mỗi lần sáu tiếng. Cũng như danh từ Đôi, danh từ ba cốt do ba tiếng cu cu cu sau cùng của tiếng gáy: cúc cu cu, cu cu cu! Con ba

cốt được đồng bào miền Đông Nam bộ gọi tắt là con ba. Đầu con ba cũng hơi vuông như đầu con đôi.

Chú ý nghe chim cu gáy, dù là con liêu, con liêu hay các con một cốt, đôi và ba, tiếng gáy sau cùng bao giờ cũng dẫn mạnh hơn những tiếng trước. Riêng ở con đôi và con ba, hai hoặc ba tiếng sau cùng được con chim dẫn mạnh hơn, hai ba tiếng hoặc cao độ bằng nhau hoặc cao độ lên dần, nhưng tiếng sau cùng bao giờ cũng cao hơn hết. Tuy nhiên vẫn có những trường hợp đặc biệt, khi tiếng gáy sau cùng là tiếng gáy thêm, tiếng gáy này lại rất nhỏ. Thí dụ như con Liêu thường gáy hai tiếng cúc cu, bỗng một lần bất thần thay vì gáy hai tiếng, nó gáy thêm một tiếng thứ ba, tiếng gáy thêm này rất nhỏ: cúc cu, cu! Tất cả năm loại chim gáy trên đều có thể thỉnh thoảng có con gáy thêm một tiếng như vậy. Giới chơi chim có danh từ riêng về tiếng gáy thêm này, miền Nam phân biệt:

- *Chiều rờng* để chỉ tiếng gáy của con chim nào quanh năm gáy đều theo loại của mình: con liêu gáy hai tiếng, con liêu gáy ba tiếng, con một cốt gáy bốn tiếng....
- *Chiều lơ* trái lại để chỉ tiếng gáy của con chim đang gáy đều đều theo loại của mình, thỉnh thoảng lại có tiếng gáy nhỏ thêm ở đằng sau!

Ở miền Bắc, tiếng gáy thêm được gọi là tiếng bán thanh. Những con chim có gáy thêm tiếng bán thanh này được mang thêm hình dung từ lơ và người ta gọi *con liêu lơ*, *con liêu lơ*, *con một cốt lơ*.

Những con chim gáy bố đôi và bố ba, các cụ chơi chim cho đó là những con linh điệu, những con chim này rất hiếm, và nuôi những con chim này, chúng nó ảnh hưởng tới hạnh phúc gia đình. Những con linh điệu này, người nuôi chúng

phải là quý nhân, phải là người có phúc đức, hoặc gia đình đang hồi thịnh như vậy người nuôi càng ăn nên làm ra, trái lại những người tâm thường nuôi hai con chim này có thể chuốc lấy tai ương cho gia đình, chúng sẽ mang lại những sự không may.

Nhận xét về mấy lối gáy

Ở trên đã trình bày tiếng gáy của mỗi loại cu, những loại cu này khi cất tiếng gáy giới sành điệu chia ra gáy văn và gáy võ.

1. **Gáy văn:** Đây là lối gáy khơi mào của chim khi chúng sắp ứng chiến, còn được gọi là gáy gáy hấn. Trong lúc gáy gáy hấn này lại có những kiểu gáy khác nhau.

Thức: là giọng gáy sau tiếng gáy đầu tiên, nghĩa là sau tiếng chiêu. Giọng gáy đều đều, nhanh nhanh hơi nhỏ hơn tiếng chiêu hực cù cù, hực cù cu, hực cù cu... và cứ thế kéo dài. Cũng có con chim tiếng thúc đều đều và chậm, dù chậm nhưng nghe cũng mau hơn tiếng chiêu, tuy kém rộn rã hơn những con chim thúc nhanh. Thỉnh thoảng có một đôi chim sau một hồi thúc đều đều lại gáy lên một tiếng cốt, hực cù cu, hực cù cu... cu! Giới chơi chim đặt tên lối thúc này là thúc lợi cốt.

Lại có những con chim, sau tiếng gáy đầu, chúng chỉ gáy tiếng một cu, cu, cu, cu... một hồi thật dài. Các cụ gọi là *chim kêu chim rục* và miền Nam gọi lối gáy như vậy là *chim la*. Những con chim có tiếng gáy giống một rất hiếm, do đó cũng được giới chơi chim kén chọn và ở miền Nam đặt tên chúng là cu la.

Kèm là gáy bồi thêm sau tiếng thúc.

Thí dụ: con chim gáy thúc hực cù cu trong tiếng gáy hấn

rồi kèm thêm: cù cu. Hai tiếng cù cu sau này gọi là kèm. Có con chim mỗi tiếng gáy thúc là có tiếng kèm, lối kèm như vậy gọi là kèm dây, trái với kèm dây là kèm chiếc, con chim gáy thúc đều đều thỉnh thoảng giữa hồi gáy mới có tiếng kèm.

Vập là giọng gáy của con chim nào dùng ngay đà gáy của mình để gáy cao tiếng hơn, làm cho tiếng gáy trội hẳn lên. Con chim gáy: hực cù cu nhỏ, rồi theo đà gáy to hơn cù cù cu, tiếng vập của con chim nghe đôn dập và sôi nổi như muốn ăn thua ngay với chim địch. Miền Đông Nam bộ gọi là găng.

Đồn là lối gáy đồn dập hơn, mau tiếng hơn. Con chim luôn luôn gáy: cù cù cu, cù cù cu, cù cù cu... một cách vội vàng như thách thức kẻ địch.

Mấy lối gáy văn trên, chim gáy cất lên khi khiêu khích chim địch, nhưng khi chúng muốn gạ gẫm chim mái, chúng cũng dùng những lối này, mỗi con mỗi lối tùy theo từng con chim.

2. **Gáy võ:** Bên lối gáy văn, chim gáy còn có lối gáy võ, miền Bắc gọi là gù, miền Nam gọi là bo. Đây là lối gáy lia lia không dứt hơi sau khi đã gáy đủ các lối văn.

Chim chỉ gáy võ khi chúng đã khiêu khích hoặc bị khiêu khích tột độ bởi món văn, khiêu khích cho đến khi chúng không dần được cơn giận, gáy hết văn, chúng chuyển sang gáy võ. Khi hai con chim sắp ứng chiến với nhau, chúng áp đảo tinh thần nhau bằng tiếng gáy võ. Con này chưa dứt, con kia tiếp luôn, cho đến khi chúng sấn vào mổ đánh nhau. Loại chim gáy thường xáp chiến với nhau khi có một con chim mái ở gần đó. Các cụ nói rằng có những trường hợp hai chim đấu võ với nhau tới đôi ba ngày bất phân thắng bại, xông vào đánh nhau, xong lại rời nhau ra để tiếp tục cuộc gáy bo. Con nào bo già sẽ thắng cuộc.

Có những con chim gáy tinh ranh trong khi gáy thách, chúng

gáy cầm chừng một lát, nghỉ một lát ngắn để lấy sức rồi lại gáy tiếp. Lối gáy cầm chừng này là một lối khiêu khích rất hiệu nghiệm làm cho chim địch phải nhào ngay tới ứng chiến.

Những con chim có lối gáy vỗ cầm chừng này rất được giới chơi chim chuộng. Chúng là những con môi tốt khiến cho chim rừng phải sà ngay vào bẫy.

Tất cả những lối gáy vỗ và vỗ của chim gáy, người không chơi chim quen, khó mà nhận ra, nhưng giới chơi chim bao giờ cũng phân biệt tiếng gáy rất tinh tường.

CHIM THÀNH KHÁCH

Chơi chim gáy, tuy kén chọn con chim cần để ý tới bộ mã, cùng với tiếng gáy, song thật ra tiếng gáy của con chim mới quan trọng, và chơi chim tức chơi tiếng gáy của loài chim. Tiếng chim gáy tuy không thánh thót như tiếng hót của chim họa mi, tuy không êm ái như tiếng chim sơn ca, không nhiều cung nhịp như tiếng chim khiêu (khứ) và so sánh với bất cứ tiếng hót loài chim nào ta vẫn hằng nuôi, tiếng chim gáy đều có vẻ đơn sơ nhưng bên cạnh cái đơn sơ có cái mộc mạc đáng yêu. Dù sao tiếng gáy cũng làm cho nhà cửa thêm vui, và âm thanh của chim gáy nghe cũng không đến nỗi nhạt nhẽo, nhất là không gây sự ghê rợn như tiếng chim cú, chim vọ.

Lồng chim treo trước cửa nhà, sáng sáng, trưa trưa hoặc chiều chiều, con chim cất lên tiếng gáy đã từng tạo niềm vui cho chủ nhân. Có những con chim thấy bóng chủ nhân là nó gáy như muốn chào mừng người đã mất công chăm nom, săn sóc cho mình. Con chim nhận ra chủ nhân, gáy đón chào chủ nhân như vậy là đã thành con chim quý. Có nhiều con chim

càng quý hơn khi chúng biết gáy đón chào mỗi khi có khách lạ tới nhà. Giới chơi chim gọi những con chim này là những con chim thành khách. Thấy khách vào nhà là chim gáy, chủ nhân chỉ cần nghe tiếng gáy là biết có khách tới thăm mình.

Không phải tự nhiên con chim nào cũng là con chim thành khách được. Cần phải có một sự rèn luyện, cũng như đối với con người phải có một sự huấn luyện vậy. Những tay chơi chim, thường trong nhà luôn luôn có đôi ba con chim đã được lựa chọn, vừa làm chim môi để đánh bẫy chim ngoài, vừa để nuôi chơi lấy tiếng gáy. Trong số những con chim này, phải có một con chim thành khách sẵn. Khi có một con chim gáy, hoặc đánh bẫy được, hoặc mua về, ngắm qua mã chim và nghe qua tiếng gáy, chủ nhân lựa chọn để nuôi chơi. Con chim mới lựa chọn này được treo gần chim đã thành khách. Con chim thành khách quen lẹ, thấy khách lạ vào cất lên tiếng gáy, con chim mới sẽ gáy theo. Sau một thời gian, con chim mới sẽ tự động gáy khi thấy khách lạ như con chim cũ. Việc rèn luyện đã có kết quả, và con chim gáy mới cũng là một con chim thành khách. Lúc này con chim mới có thể được treo ở một căn nhà khác, và nó sẽ cất tiếng gáy khi khách tới căn nhà này.

Một vài đặc tính của loài chim gáy

Cũng như các loài chim khác, chim gáy có những đặc tính riêng đã được những người nuôi chim tìm hiểu rất kỹ lưỡng.

Về mùa nước lên cao, trước cảnh trời nước bao la, chim gáy họp nhau từng đàn đi kiếm ăn chung, nhất là ở miền Nam khi nước sông Cửu Long tràn ngập khắp đồng ruộng. Chúng chỉ đoàn kết trong mùa nước để cùng kiếm ăn, trong mùa nước đối với chúng thức ăn khan hiếm. Khi nước xuống,

thức ăn sẵn, chúng không kiếm ăn chung với nhau nữa, mỗi con chim đực giữ riêng một vùng không cho con chim khác bén mảng tới giang sơn của mình. Nếu một con chim nào vô tình lọt vào khu của một con chim đã coi là vùng của mình, lập tức xảy ra xung đột, và con chim tự coi là chủ đuổi đánh bằng được con chim đã lạc vào khu mình. Đánh đuổi kẻ thù như vậy, chim đực lên râu với chim mái, ra điều ta đây là kẻ anh hùng. Người chơi chim hiểu rõ tính hiếu thắng và hiếu chiến của chim gáy nên đã lợi dụng tính này đánh bẫy chúng một cách dễ dàng. Họ chỉ việc mang chim mỗi tới khiêu khích, chim trời động lòng tự ái sà xuống gây gỗ với chim mỗi là mắc bẫy.

Hiếu chiến là đặc tính của chim gáy trống, chim gáy mái cũng có những đặc tính riêng.

Đặc tính thứ nhất là ghen. Một con chim mái luôn luôn muốn giữ độc quyền một con chim trống, như Hoạn Thư chỉ muốn Thúc Sinh là của riêng mình. Phải chăng vì hạnh phúc của cặp chim êm ấm với tổ chim trên cây cao ngất mà chim mái ghen. Tính ghen này được biểu lộ trong rất nhiều trường hợp đã được những tay gác cu tìm hiểu rành mạch.

Giữa lúc chim mái đang ấp trứng, chim vẫn để ý tới hạnh phúc của mình, vẫn canh chừng anh chàng của mình xem có bị chị mái nào khác, nhất là các cô mái tơ nào quyến rũ chăng! Nếu chị đang ấp mà phát giác ra một chim mái lạ tới ve vãn chim đực, lập tức chị rời khỏi ổ, nhảy ra đánh ghen và đuổi cho kỳ được con mái lạ, đánh đuổi một cách dữ dội để chị mái lạ kia phải sợ không còn dám bén mảng tới gần chồng chị nữa!

Đặc tính thứ hai của chim mái là rất *thiết tha tới tổ ấm và bênh vực chồng*. Chim mái rất ghét chim đực nào lảng chảng

tới gần ổ mình, thấy có chim đực lạ, chim mái sợ ổ mình bị xâm phạm, liền bay ra đánh đuổi. Khi chim đực sắp ứng chiến với một con chim đực khác, lập tức chim mái nhảy vào bênh chồng. Có những trường hợp, chỉ cần thấy chim đực lạ, chim mái sợ chim lạ kia uy hiếp chồng mình, liền bay ra đánh đuổi. Tóm lại vì tổ ấm, vì chồng, chim gáy mái trong nhiều trường hợp đã trở thành hiếu chiến.

Giới bẫy chim biết rõ những yếu điểm này của chim mái thường dựa vào đó để dễ đánh bẫy được chúng:

- Người ta đem mỗi tới đặt ở gần ổ chim. Chim mái sợ chim mỗi xâm nhập ổ mình liền bay tới đánh đuổi, và vì thế mà bị mắc bẫy.

- Người ta treo mỗi lên cây cao. Một cặp vợ chồng chim ngoài bay tới. Trước sự khiêu khích của chim mỗi, chim mái xông tới ứng chiến thế là mắc bẫy.

Giới chơi chim còn nói rằng, chim mái là giống đa tình, những con chim lẻ cặp, thấy chim mỗi là nó sà xuống và mắc bẫy. Giới chơi chim giải thích:

- Loài chim gáy cũng như các loài chim khác, tạo hóa thường sinh ra có đôi, đôi này tự nhiên trở thành vợ chồng. Rồi chẳng may, vì một lý do con trống không còn nữa, con mái trở nên góa bụa. Khổ sở trong cảnh này, nàng tìm đến những con trống khác, thường nhận những trận đòn ghen. Gặp con mỗi, nàng tưởng đây là một chàng Tư Mã, nàng sà tới và mắc bẫy.

Đánh bẫy chim

Chim gáy là một loại chim trời, muốn có chim, cần phải đánh bẫy, chúng không giống như chim bồ câu được người ta nuôi rồi sinh sôi nảy nở ra.

Đánh bắt chim gáy rất công phu, phải mất công rình mò, chờ đợi mới có kết quả. Miền Nam có động từ GÁC CU để chỉ sự rình rập đánh bắt chim. Chính vì công phu và sự kiên nhẫn của người đánh bắt chim, nhiều khi lại không có kết quả gì, nên đã có câu ca dao:

Ở đời có bốn cái ngu,

Làm mai, lãnh nợ, gác cu, cầm châu.

Bởi vì muốn gác cu (bẫy) được chim trời, phải công phu, cực khổ, nhẫn nại vô cùng mới được.

CHIM MÔI - Muốn đánh bắt chim phải có chim môi, người chơi chim rất kén chọn chim môi, để làm sao có con môi biết khiêu khích chim trời, và nhiều khi lại quyến rũ được cả chim trời nữa. Người ta lựa môi, môi lồng và môi đất.

Môi lồng: Đây là con chim môi nhốt ở trong lồng khi đánh bắt chim ngoài, chiếc lồng này gọi là lồng bẫy. Chiếc lồng bẫy hình khum khum, tròn tròn giống một phần tư trái dưa hấu, thể tích ước chừng khoảng bốn quả dưa hấu lớn. Lồng thường bằng tre, có phủ lá để che mưa nắng cho chim, lá phủ ba bề, còn phía cửa lồng là những nan tre nhỏ tương tự như những chấn song cửa. Người ta dùng lá thông kim, lá móc miền Nam gọi là cây mắt mèo, hoặc lá gôi để phủ lồng chim. Người miền Bắc, ưa dùng lá thông kim hơn các loại lá khác.

Lồng bẫy: là một lồng chim có bẫy sập. Trước cửa lồng có một khoảng rộng đan bằng tre, và có một cái cầu, thường là một mấu tre hoặc một cành cây chọt vào chỗ chạc ba, hoặc là một rễ cây sần sùi, cầu này là nơi chim trời tới đậu khi bị chim môi khiêu khích hay quyến rũ. Ở cầu này có đặt một con cò, còn gọi là cái lầy như lầy nỏ. Con cò này ăn liền với

một màng lưới, màng lưới này sẽ sập xuống giúp giữ con chim trời khi nó đậu vào chiếc cầu động tới con cò.

Miền Nam dùng danh từ con bổi để chỉ những con chim trời.

Muốn đánh bắt chim bằng môi lồng, người chơi chim tìm chỗ nào có chim, hoặc là giang sơn của chúng hoặc là nơi chúng tới kiếm ăn, đem lồng chim môi treo lên một cành cây cao, rồi ngồi rình chờ cho con chim trời tới. Chim môi ở trong lồng sẽ gáy lên để gọi những con bổi, tiếng gáy vãn, tiếng gáy võ, để khiêu khích những con bổi ở quanh đó hoặc tiếng chiêu êm ái đã quyến rũ những con chim mái lẻ loi bay tới. Thấy có địch thủ hoặc có giai nhân tới, chim môi càng gáy dữ, và con bổi hoặc vì tức khí hoặc vì say mê xông đến đậu lên chiếc cầu ở trước cửa lồng, làm động tới chiếc lầy, chiếc lầy kéo màng lưới úp xuống, thế là một con bổi mắc bẫy.

Nói thì dễ dàng vậy, nhưng không phải người đánh chim cứ vác môi vác lồng đi gác cu là được cu ngay đâu, không phải bao giờ gác cu cũng thu được kết quả, đánh bắt được chim trời cũng không phải dễ dàng thành công. Treo chiếc lồng chim môi lên cây rồi, người đánh bắt chim phải tìm chỗ khuất ngòi để chim trời khỏi trông thấy mình, và đợi, đợi có khi cả buổi, cả ngày chim trời có tới nhưng nhất định không chịu mắc bẫy. Gặp nắng, gặp mưa, người đánh bắt chim cũng đành bỏ về vì nơi đánh bắt chim thường xa làng xóm, và nơi ẩn trú cũng không có, ngoại trừ những gốc cây, dụt mưa, tránh nắng, mặc rắn, rít muỗi mòng. Người đánh bắt chim phải kiên nhẫn, phải hết sức kiên nhẫn! Phải chăng chính sự kiên nhẫn chịu đựng khổ cực này mà người gác cu chịu nhận cái tiếng ngu đứng hàng thứ ba sau làm mai và lãnh nợ, trong bốn cái ngu của người đời!

Môi đất: Trái với chim môi lồng, chim môi đất là một con

chim mỗi khi đánh bẫy chim người ta thả cho nó ăn ở dưới đất, chân nó có buộc dây để nó không thể bay đi được. Người ta dùng mỗi đất khi đánh bẫy chim bằng lưới.

Thả chim mỗi ra một bãi vắng ở một khu có cây cối, thường đây là giang sơn của một cặp chim, hoặc đây là nơi người đánh bẫy biết chim gáy thường lai vắng tới. Cùng với chim mỗi, người ta rắc ở bãi một nắm thóc hoặc quăng ra mười bông lúa. Chim mỗi vốn hàng ngày bị nhốt trong lồng, nay được thả xuống đất, bới đất ăn theo thiên tính của loài chim. Ăn đất rồi nó ăn luôn những hạt thóc đã được rắc ra bãi. Nó muốn đi, bay không được, đành quanh quẩn nơi bẫy với sợi dây buộc nơi chân. Nó rửa lông rửa cánh rồi nó gáy nó thúc, gáy vãn, gáy võ đủ thứ. Những con bổi ở quanh vùng nghe tiếng nó gáy kéo tới, lòng hiếu chiến nổi lên, có con sà xuống đánh con chim mỗi. Con chim mỗi ứng chiến. Giữa lúc chim trời sà xuống, chiếc lưới được người đánh bẫy chim kéo giật lên, thế là con bổi mắc bẫy.

LƯỚI BÃY CHIM: Đan bằng dây gai nhỏ, mắt lưới độ ba phân, lưới đan hình thang, đáy lớn dài độ 4 thước, đáy nhỏ độ 3 thước, chiều cao vào khoảng từ 3 thước 20 đến 3 thước 40. Chung quanh lưới viền, tạo nên bởi loại dây gai to hơn dây lưới. Theo chiều cao hình thang, dọc mép lưới là khúc tre, gọi là sào lưới, mỗi khúc tre dài độ 5 thước. Khi căng lưới, đáy lớn ở trên đầu hai cây sào, đáy nhỏ ở dưới đất.

CẮM NHỰA: Ngoài cách dùng mỗi lồng và mỗi đất để đánh bẫy chim gáy hoặc bằng lồng bẫy và lưới, giới chơi chim còn dùng lối cắm nhựa để bẫy chim cũng rất có kết quả. Nhựa chính là một thứ nhựa cây rất dính. Ở miền Nam, giới chơi chim dùng nhựa cây lâm vô, miền Bắc dùng loại nhựa

một thứ cây rừng tựa như cây đa, nhựa màu đen. Nhựa này được quét vào đầu những cây tre hoặc lên từng nắm. Người đánh bẫy chim lựa nơi chim hay qua lại, ở dưới đất thì thả mỗi đất, trên cao thì treo mỗi lồng, rồi đặt nhựa ở bãi đất hoặc đặt nhựa ở cành cây. Chim trời bị khiêu khích hoặc bị quyến rũ của chim mỗi liền sà tới, vô tình đậu vào những que nhựa hoặc những cục nhựa gỡ không ra, đành chịu bị bắt. Khi con chim mắc nhựa, cựa quậy để gỡ, nó chỉ tự làm mắc nhựa thêm, nhựa sẽ dính vào lồng, cánh nó, bay không được, gỡ không ra!

DÙNG MỦ CÂY LÂM VÔ¹

Chuẩn bị làm cục nhựa

a. Com nấu hơi nhào rồi nắm thành cục cỡ quả cam.

b. Vạt vỏ cây lâm vô, một loại cây giống cây đa. Chờ mũ phún ra, họ cẩn thận lấy cục bột trên thắm vào mũ ấy. Khi mang về, họ mang xuống rạch, kiên nhẫn xả cho hết com. Đoạn nhồi mũ đó thành một cục nhựa thật nhuyễn như đất sét ướt, kể ngâm vào cái keo để chờ cơ hội bắt cu.

Sở dĩ nhà nghề dùng mũ cây lâm vô, vì mũ ấy ky chân loài cu, chỉ có mũ này mới dính được giò cu, chớ mũ cây sung dù có thặng thật già cho thế mấy đi nữa cũng không mắc giò nó được, vì hai bộ ngón nó có đóng phấn. Hơn nữa nhựa mũ cây lâm vô tiếp với màu vỏ cây, nên loài cu dễ lâm.

c. Áp dụng: đến cội cây của con cu thường ở, lựa một nhánh cây trống trải, kể họ căng nhựa lâm vô lên nhánh cây đã chọn. Xong họ đặt con mỗi nhất là con mỗi mái đã tập luyện thuần thục để đứng giữa cạm bẫy. Con mỗi gáy lên

1 Theo tài liệu của ông Nguyễn Văn Kiêm, Hậu Giang (đã dẫn).

dụ. Khi nghe có kẻ xâm nhập vào giang sơn nó, chàng về cội cây ở đã quen phóng nhanh xuống...

“Than ôi! Đôi giò nó đã mắc cứng vào nhựa, hết phương vùng vẫy, đã vẫy hai cánh nó cũng dính luôn vào nhựa”.

BẮT CHIM NGỦ TẠI TỔ. Người chơi chim thường mất rất nhiều công phu để kiếm lấy chim hay, không phải tìm mua ở chợ mà tìm bắt ở đám chim trời.

Nghe qua tiếng chim gáy, người ta biết thế nào là con chim hay. Con chim hay gáy ở chỗ nào, tổ nó chắc không xa nơi đó, người chơi chim quyết tìm bắt cho được nó tại tổ. Mất công lắm! Phải rình mò, phải theo dõi! Loài chim gáy thường về tổ sớm, chúng rất sợ những loài chim đêm bắt gặp, nhất là giống cú, giống vọ. Để tránh những kẻ thù có hại này, chúng thường làm tổ trong những chòm cây rất kín đáo, và ban đêm lúc ngủ, đầu chúng luôn hướng ra ngoài. Cặp chim gáy, khi chim mái chưa đẻ, chúng ngủ chung một tổ, khi chim mái đã đẻ, ấp trứng hoặc ủ con, chim mái nằm trong tổ, chim đực canh gác bên ngoài.

Dù mái gáy để thường thức cảnh chiều trời êm đẹp, để khoe tiếng gáy nên thơ trong trẻo của mình với chim mái hay để thách thức những con chim gáy khác hoặc để chứng tỏ mình là chúa tể một góc giang sơn với đồng loại, khi hoàng hôn buông xuống, vợ chồng chim cũng phải kéo nhau về tổ.

Chính lúc chúng kéo nhau về tổ này, người chơi chim đã rình chúng từ ba bốn ngày trước theo hướng chúng bay tìm theo. Xin nói thêm, loài chim gáy ở quen chỗ nào, chúng ngủ tại đó, chúng không dời địa điểm. Khi chúng gáy ở nơi nào, tổ chúng chỉ quanh quẩn không xa, chính nhờ điều hiểu biết này về chim gáy, những người muốn bắt chim mới theo đuổi tìm kiếm được tổ chúng. Tổ chúng ở những lùm cây

kín, người săn bẫy chim đến một vùng chim ở, kinh nghiệm giúp họ nhận biết thật đúng.

Xin nói thêm, khi bay về tổ, chim gáy rất thận trọng, vì sợ kẻ thù theo chân, và khi đã bay về tới tổ chúng cũng dè dặt quan sát có gì đáng nghi không. Chúng khôn ngoan, chúng đề phòng nhưng chúng vẫn thua loài người như bất cứ sinh vật nào khác mà tạo hóa đã sinh ra. Về đến tổ, nếu gặp kỳ chim mái đang ấp, chàng chim đực cất lên tiếng gáy báo hiệu cho nàng biết, và nàng cũng gù đáp lại để chàng yên lòng. Chính nhờ cái tiếng gáy cuối ngày này, người bẫy chim đã biết đích xác tổ chim ở chòm cây nào trong mấy chòm cây đáng nghi!

Biết đích xác chỗ chim ở, người chơi chim quay về để ngày hôm sau trở lại dò xét địa điểm một cách tường tận hơn.

Và tối hôm đó là buổi tối đột kích để bắt vợ chồng nhà chim! Đi bắt chim như vậy, ít nhất phải có ba người. Họ kéo nhau mang đèn bả và lưới tới nơi tổ chim. Nếu được đêm không trăng không sao thật là lý tưởng cho cuộc bắt chim.

Đến tổ chim, họ nhẹ nhàng không gây tiếng động, họ lựa hướng chim thường bay vọt lên để chăng lưới. Một trong ba người cầm sào đứng phía sau chòm cây. Lưới đã chăng, người cầm sào đã sẵn sàng, đèn bả được bật lên, ánh sáng bất thần làm choá mắt con chim, và cùng lúc người cầm cây sào đập xào xạc vào phía sau lùm cây. Trước tình cảnh ấy, chim gáy vọt bay lên và tung mình vào lưới, con đực bay trước, con mái theo sau. Thế là cả hai vợ chồng nhà chim đã mắc bẫy. Bẫy được cặp chim rồi, bọn người lục luôn ổ chim để bắt chim hoặc để lấy trứng!

Bắt chim tại tổ như vậy, các bạn thấy chắc ăn lắm, nhưng có biết đâu, có nhiều con tung mình bay lên cao hoặc bay vọt về phía đập sào vọt mất, thế là đoàn người đi đánh bẫy chim đã công cốc!

Có những người bắt được cặp chim, người ta chỉ giữ con đực, họ thả con chim mái để nó tiếp tục ấp ủ cho cặp trứng hoặc đôi chim non.

ĐẶT LỜ: Ngoài các cách đánh bẫy đã trình bày, giới chơi chim còn một cách bắt chim đặc biệt, đó là đặt lờ để bắt! Nghe nói thì lạ lùng, lờ là một dụng cụ đặt ở dòng nước để đón, bắt cá tôm vậy bắt chim bằng lờ đặt ra sao! Thưa, người đánh bẫy chim khôn ngoan lắm, họ đặt lờ trên cây và họ đã bắt được chim trên trời như người đánh bắt cá bắt được cá ở dưới nước.

Lờ bẫy chim gáy cũng đan bằng tre và cũng giống như lờ đánh cá, như muốn đánh lờ chim, người đánh lờ phải hết sức cẩn thận và nhất là kiên nhẫn, chịu mất thì giờ, thời gian đòi hỏi tối thiểu để có thể đặt lờ được chim là năm ngày. Nghề chơi nào không lắm công phu, có kiên nhẫn mất thời gian mới bắt được chim hay!

Người đánh lờ chim phải rình ngay ở tổ chim. Ngày đầu tiên, buổi sáng, khi vợ chồng chim đi tha mồi, họ đem lờ tới đặt cách tổ chim khoảng chừng một thước. Ngày thứ hai đem lờ theo dưới tổ chim. Ngày thứ ba, mở hom lờ, mang lờ để ngang cách độ 5 tấc. Ngày thứ tư, bắt chim non bỏ vào lờ, rồi rình xem vợ chồng chim có vào đút mồi cho con không, nếu chúng vào cho con ăn là kế hoạch đặt lờ đã thành công. Sở dĩ, người đặt lờ chim phải đi từng bước một là cốt để chim quen với cái lờ, chúng tôi đã nói ở trên, về sự thận trọng của loài chim gáy mỗi khi ở ngoài bay về tổ.

Ngày thứ năm, ngày sau cùng nếu ngày thứ tư chim đã chịu vào lờ đã bón mồi cho con, người bẫy chim, đợi khi vợ chồng chim rời khỏi tổ đi kiếm mồi, hạ lờ xuống, gài mặt hom lờ lại, buộc cho chặt rồi lại đặt lên chỗ cũ. Vợ chồng

chim đi tha mồi về, chui vào lờ cho con ăn, thế là mắc bẫy. Cũng có con chim khôn, dè dặt không chui vào lờ, nhưng trước những tiếng kêu gọi của đàn con đang chờ mỗi bố mẹ tha về, bố mẹ chim không cầm lòng được, chui cả vào lờ, thế là bị bắt cả ổ. Chim khôn ở đây bị mắc bẫy chỉ vì tình phụ tử, bởi vậy kể bắt chim này, làng chơi gọi là phụ tử kế.

KÉN CHIM MÔI: Chơi chim gáy vì tiếng gáy, nhưng đã chơi chim ai cũng có dịp đi đánh bẫy chim, và đánh bẫy chim cũng là một cái thú say mê của người chơi chim vậy. Và muốn đánh bẫy chim cần phải có chim môi. Muốn có chim môi đâu có phải dễ dàng! Phải biết lựa chọn qua những con chim đánh bẫy được, có khi phải lựa chọn trước lũ chim trời rồi mới tìm cách đánh bẫy con chim mình ưng thích.

Chim môi được lựa chọn, như trên đã nhắc tới, qua các tiêu chuẩn hình dáng và tiếng gáy. Về hình dáng, người chơi chim không những chỉ để ý tới bộ lông, bộ cuờm, họ còn để ý tới tất cả bộ ngực, bộ đuôi, bộ giò, bộ móng, bộ mỏ, bộ mặt, vành mi mắt.

Về tiếng gáy người ta phân biệt lối gáy và giọng gáy, lối gáy khiêu khích chim trời, giọng gáy gây phấn nộ cho chim trời hoặc quyến rũ chim mái.

Tiêu chuẩn hình dáng: Kén chọn chim môi qua những tiêu chuẩn về hình dáng thì thật là tỉ mỉ. Kén chọn chim môi trước hết người ta lựa những con chim toàn thân hình bắp chuối, có bộ ngực nở nang, đuôi vót, chân ngắn lại hơi to, có lông phủ ở gối, họ bảo với chân này, đây là những con chim gan lì, cổ ngắn, móng qui, nghĩa là móng không dài và cũng không cuộn tròn như móng tay của ông đồ thời cổ, những con chim quý, chân lại mang hai hàng vẩy như vẩy gà nòi, và bộ mỏ giống như mỏ chim sâu. Giới chơi chim bảo rằng với hình

vóc qua các bộ phận trên, con chim sẽ là một chim mỗi gan lì, chịu đựng trường kỳ khi chủ nhân tuyển đi gác bầy.

Ngoài những điểm trên, người ta cũng để ý tới cặp mắt của con chim, mắt phải nhỏ như hạt tiêu và ẩn kín trong bộ lông mi. Những con chim có bộ mắt to và lộ lộ là những con chim nhát. Hai đường chỉ đen mệnh danh là chỉ giảng nếu nằm hai bên từ khước miệng tới mi mắt thường đem may mắn lại cho chủ nhân trong những buổi đi bẫy chim trời. Nếu chỉ giảng đứt đoạn, đi gác thường không như ý mình muốn, có khi chim mỗi lại bị rủi ro như bị chim cắt đánh.

Được để ý nhất đến là bộ cườm và bộ lông vai. Cườm phải thông chéo, có chân đen sẫm đóng gần ót và hơi vàng ở quanh bả vai. Bộ lông vai phải sắc sảo và thật dày, nghĩa là phải chùng chất đều lên hai bên cánh.¹ Trong các bộ lông vai, người xưa ưng nhất là hai bộ lông đồng tiền và lá me, đã trình bày ở trên.

Dại để mấy điều chính để lựa chọn chim mỗi qua bề ngoài của người xưa là vậy, tất nhiên cũng có những biệt lệ mà không ai có thể biết hết được.

Tiêu chuẩn tiếng gáy: kén chọn chim qua tiếng gáy, người xưa tránh những con chim có tiếng bán thanh, miền Nam gọi là chiêu lơ, cho rằng những con chim này có thể trở tính, lúc mang đi đánh bẫy chúng không gáy. Người chơi chim cũng lại để ý cả tới lối phát âm của tiếng gáy, có khi vì mê tín, có khi vì kinh nghiệm. Tóm lại, chim mỗi phải biết đủ lối gáy: thúc, kèm, vãn, vỡ...

Triệu chứng con chim sắp trở thành chim mỗi: kén chọn được con chim rồi, chủ nhân nuôi, cũng treo trước cửa nhà

với một đôi chim khác. Lúc đầu, nó ít gáy, hoặc thỉnh thoảng mới gáy một đôi tiếng. Đang sống tự do, nay bị nhốt trong lồng, hoàn cảnh và không khí sống thay đổi, con chim phải tập dần, muốn cho con chim chóng quen với hoàn cảnh mới, nên treo nó ở nguyên một chỗ, cho đến một ngày nào đó nó thay lông đổi cánh, bộ mã trông có vẻ bảnh bao hơn. Từ lúc mới đánh bẫy được về, nhốt vào trong lồng nó đứng ở trên cầu, trong mỗi lồng chim bao giờ cũng sẵn một cái cầu để chim nhảy nhót đậu lên. Từ ngày thay bộ mã, nhìn đôi mắt nó đỏ ngầu, và lúc này nó ít đứng trên cầu, nó bắt đầu nhảy xuống lồng, giới chơi chim gọi là sa cầu và nó cũng bắt đầu có những điệu bộ mới được mệnh danh là đâm phách. Nó cắm đầu xuống, chống mông lên, vừa nhách nhách đôi cánh vừa gáy luôn mồm. Đó là triệu chứng con chim đã thành mỗi, những động tác trên là cử chỉ khiêu khích của chim mỗi đối với chim trời.

Trông thấy con chim bắt đầu sa cầu, đâm phách chủ nhân mừng, mừng vì đã gây dựng được con mỗi, con mỗi do chính tay mình đã đánh bẫy được.

Chơi chim gáy là một cái thú, được thưởng thức tiếng chim gáy hằng ngày, được hãnh diện với bạn bè khi có chim thành khách, lại được hưởng cái thú đem mỗi đi đánh bẫy chim.

Nuôi chim người ta đã say mê, đi đánh bẫy chim người ta càng say mê hơn và đây mới chính là cái thú vui cổ truyền rất quyến rũ!

CHIM BỒ CẦU

Có loài chim người ta chơi vì tiếng gáy như chim gáy, hoặc vì tiếng hót như chim sáo, chim khiêu (khụ), chim họa

¹ Đoạn này viết theo tài liệu của ông Nguyễn Văn Kiêm.

mi... có loài chim người ta chơi vì chúng tập nói được tiếng người như chim vẹt, chim yểng... lại có loài chim người ta chơi vì mã ngoài của nó như công, hạc... Chim bồ câu không biết gáy, không biết hót, không biết nói và cũng không có mã ngoài đẹp như trĩ, như công, như hạc, vậy mà người xưa vẫn chơi bồ câu! Ở đây tôi không nói tới vấn đề nuôi ăn thịt, mặc dầu thịt chim bồ câu ngon và bổ, nhất là chim non mới ra ràng nghĩa là mới bắt đầu ra khỏi ổ.

Người ta chơi chim bồ câu vì nhiều thú khác, nhất là thú thả chim bay từng đàn. Một đàn bồ câu, mang đi xa tới đâu, thả ra chúng vẫn tìm đường bay được về tổ. Chính vì cái đức quý hồi nguyên tổ mà người xưa đã dùng chim bồ câu để đưa thư, và trong những trận mạc, chim bồ câu thường dùng để báo tin.

Trong thú chơi chim bồ câu, người xưa thích nhất là đem chim đi dự các cuộc thả chim thi tại các hội làng.¹

Chim bồ câu là giống chim nhà, sống với người, ở trong những chuồng do người nuôi làm nên, ăn thóc, ăn ngô và tất cả các thứ ngũ cốc khác. Chim đẻ từng lứa, mỗi lứa hai con, con trống, con mái giống như chim gáy.

Chim bồ câu ưa màu sắc sỡ. Nuôi chúng, người ta thường sơn chuồng có màu sắc, và các cụ bảo rằng chuồng không đẹp chúng không ở. Ở chuồng đẹp, người nuôi chim nhiều khi còn được hưởng những con lạ ở đâu kéo tới vì sự dụ dỗ của chim nhà hoặc vì màu sắc của chuồng đã khiến con chim ưa thích.

Chuồng chim, người xưa làm ở tầng trên chuồng gà, trên nuôi chim, dưới nuôi gà, nhất là gà chọi. Chuồng có cửa mở ra đóng vào để tiện việc thả chim và bắt chim, nhưng ngoài

cửa chính này chủ nhân sử dụng lối ra vào của chim không phải do lối cửa, mà do những lỗ tròn ở hai bên mé dưới cửa. Chim chui ra chui vào do những lỗ tròn này. Cửa chuồng luôn luôn đóng, duy những lỗ tròn của chim ra vào, ban ngày được mở, nhưng tối đến chủ nhân vẫn đóng lại để tránh tai họa chuột, mèo, chồn cáo gây ra v.v...

Cũng như chim gáy, chim bồ câu lúc sinh ra có đôi như trên đã nói, và đôi chim này lớn lên, tự nhiên thành một cặp vợ chồng, nhưng có nhiều trường hợp chỉ còn một trong hai con, con kia hoặc bị chết hoặc bị mèo cáo bắt, hoặc có khi đã lớn rồi bị thất lạc, trong trường hợp này, chủ nhân nuôi chim sẽ tìm kiếm cho con chim lẻ loi kia một con chim khác để làm bạn phối ngẫu, trống mái tùy theo con chim còn lại. Không phải tự nhiên hai con chim lạ nhau thành đôi một cách dễ dàng, nếu chỉ thả chúng vào chuồng với cả đàn chim, dùng hồng bao giờ chúng nên duyên chồng vợ, chúng còn đánh nhau, mổ nhau là khác. Muốn cho đôi chim ăn ở với nhau, chủ nhân phải đóng vai ông Tư bà Nguyệt xe duyên cho chúng. Các cụ gọi là ghép chim.

Muốn ghép chim, các cụ nhốt riêng đôi chim định ghép với nhau, lẽ tất nhiên một con đực một con mái. Lúc đầu hai con chim mổ nhau, đánh nhau, nhưng sau độ ba bốn ngày, quen hơi bén tiếng, từ mổ nhau đánh nhau chúng đi tới chỗ thân thiện rửa lông rửa cánh cho nhau, chúng chấp nhận làm đôi lứa. Chúng bón hơi cho nhau rồi sau cùng đi tới chỗ cùng nhau ân ái. Lúc này chủ nhân lại thả chúng lên chuồng sống chung với đàn chim. Uyên ương đủ cặp mỗi lần ra chuồng chúng bay lượn, vuốt ve nhau như những cặp chim khác để rồi chúng cùng nhau sinh con đẻ cái làm cái phận sự lưu truyền huyết thống.

¹ Xin xem *Hội hè đình đám* cùng tác giả.

Nuôi chim thi

Nuôi chim bồ câu thi, phải kén chọn từng con, và với kinh nghiệm, trông mã ngoài mỗi con chim, người chơi chim hiểu được đó là chim hay hoặc dở. Một đàn chim thi bao giờ cũng chỉ có mười con, nhưng kén chọn được mười con chim đồng sức, cùng bay khỏe, cùng lên cao, lại thêm một con chim dẫn đầu khôn ngoan để lúc lên cao thì bay vút lên, và khi tìm hướng về nhà biết định phương hướng để cả đàn chim con khác bay theo.

Lại phải kén làm sao để mười con chim lúc bay lên, đàn chim trông đen đặc để khi dự thi hội đồng thi có thể nhận xét dễ dàng. Người ta tránh lựa những con chim khoang vào trong đàn.

Chim thi muốn bay khỏe ngực phải nở, cánh to ở nơi vai nhưng nhọn ở đầu cánh, nơi đây gọi là cáo. Cáo nhọn chim bay lên cao vùn vút, lên thật cao. Chỗ cánh gần vai gọi là bị, bị to thì đàn đen. Cổ chim phải thon, lúc bay chúng vươn đầu đi trước. Mắt chim phải tinh, sáng chứng tỏ sự khôn ngoan của chim.

Lông chim bồ câu thường màu xám xanh lợt. Những con chim có điểm những chấm đen gọi là rôi. Có nhiều con chim chỉ toàn lông trắng hoặc điểm nhiều lông trắng. Có con chim, toàn thân đều màu xám, ngoài trừ ở phao câu có lông trắng, những con chim này được mệnh danh là bạc phao. Cũng có những con chim giữa đám lông xám có điểm lông nâu.

Nuôi chim thi phải cho chúng ăn ngô hoặc thóc, tránh không cho chúng ăn những thức ăn gì khiến chúng trở nên béo nhưng không chắc, chúng sẽ không có sức để bay bổng. Luôn luôn chủ nhân săn sóc tới đàn chim nhất là khi mùa thả chim thi tới.

Luyện đàn chim

Muốn cho đàn chim có thể dự những cuộc bay thi được, chúng phải được rèn luyện trước, và sự rèn luyện này cũng rất công phu.

Lựa chọn những con chim thi đã khó, trong ba bốn chục con thường chỉ lựa độ mười lăm con, nhưng những con này còn bị loại dần qua những cuộc rèn luyện, những con chim hoặc bay tản đàn, hoặc không đủ sức lên kịp đoàn đều bị loại bỏ, chúng sẽ là những con chim thịt, hoặc chỉ nuôi để lấy giống của những con chim khác.

Rèn luyện đàn chim đòi hỏi ở người chơi chim một sự kiên nhẫn, và rất công phu. Đầu tiên mỗi buổi sáng, sau khi thả đàn chim cho chúng ăn no đủ, chủ nhân dùng sào đuổi tán loạn đàn chim. Bị xua đuổi, chúng bay lên, một hai con rời cả đàn, lúc đầu chúng bay rời rã, nhưng rồi chúng nhập lại thành đàn, bay bổng lên. Cả đàn bay ở trên trời, bay vòng tròn trên cao mãi, lên đến một độ nào đó chúng bắt đầu hạ xuống. Có khi sau một giờ có khi lâu hơn nữa.

Tại những làng có nhiều người chơi chim như làng Thị Cầu, huyện Võ Giàng, tỉnh Bắc Ninh ngày xưa sáng sáng có hàng hai ba chục đàn chim được xua đuổi để bay lên, rợp cả trời. Lúc ở dưới thấp vòng bay của mỗi đàn chim còn nhỏ, lúc lên cao, vòng bay rộng dần ra. Trong lúc những đàn chim bay luyện như vậy, có thể có hai hoặc ba đàn chim bay nhập lại với nhau. Khi bay lên, chúng giữ nguyên tình trạng hai ba đàn nhập một, nhưng bắt đầu bay xuống, đàn chim nhà nào sẽ tách rời riêng để lại trở về nhà đó.

Lông thả chim: Luyện chim thi không phải chỉ có cách đuổi cho chim bay, còn phải tập cho chúng bay từ lông chim bay ra. Chiếc lông này không phải là một chiếc lông để nuôi

chim và cũng không phải khi thả chim thì mở cửa cho chúng bay ra. Chiếc lồng giống như chiếc bu gà không đáy, loại bu gà không đáy này, thôn quê gọi là lồng úp, người ta thường dùng để nhốt riêng một hai con gà. Chiếc lồng để thả chim bồ câu bay, hình dáng cũng như vậy nhưng mảnh dẻ, thanh thoát và nhẹ nhàng, những nan lồng thường được sơn quang dầu. Những lồng này chủ nhân dùng mang chim đi thả thi tại các hội, do đó chiếc lồng cũng cần được trau chuốt bởi vì còn để thiên hạ trông vào. Lồng thường đan bằng tre cật, nếu không sơn quang dầu thì cũng được vuốt bóng, cật tre trông nhẵn thín. Miệng lồng cũng giống miệng một chiếc lồng gà vừa đủ rộng để có thể thả chim vào được hoặc thò tay vào bắt chim ra. Lồng không có đáy, thay vào đáy là một chiếc đế bằng gỗ, hình tròn như chiếc mâm, cũng đôi khi hình vuông. Chiếc đế này phải đủ rộng để úp vừa chiếc lồng lên trên, vẫn còn thừa mép. Những chiếc đế, cũng như những chiếc lồng, được các chủ nhân trang hoàng, hoặc cũng sơn quang dầu, hoặc cũng được trau chuốt để có một vẻ lịch sự, ngộ hậu trong các ngày hội thả chim thi, chủ nhân còn mang đi hội cùng với chiếc lồng và đàn chim. Chiếc lồng được buộc vào chiếc đế hoặc bằng cách này hoặc bằng cách khác, buộc sao thì buộc để khi thả đàn chim, chủ nhân nâng chiếc lồng khỏi chiếc đế một cách dễ dàng để cả đàn chim có thể vụt bay ra cùng một lúc.

Con chim quen với lồng, nhất là quen với cách sổ lồng để bay ra cùng một lúc, chim phải được luyện thuần thục. Và cũng để luyện cho đàn chim bay theo đàn mười con, chủ nhân phải lựa từng mười con chim một bỏ vào lồng, lúc mới đầu có thể số chim trên mười con, nhưng chủ nhân sẽ loại dần những con chim bay không ăn đàn, nghĩa là không gắn liền

vào đàn chim, bay rời rạc, vụt lên trước hoặc rớt lại sau. Mười con chim được lựa chọn, không phải chủ nhân thả ngay ở sân nhà mình, thả như vậy, đàn chim quen sân sẽ không bay lên, trừ trường hợp cầm sào xua đuổi như đàn chim mới bắt đầu luyện. Chủ nhân mang lồng chim ra đầu làng, nơi đây lồng được mở ra để đàn chim bay vụt lên. Chúng bay lên để kiếm hướng về nhà, chúng bay lên cao, chủ nhân nhìn theo ngắm lối bay của đàn chim, quan sát xem có cần phải thay thế con nào không. Ở đầu làng, đàn chim lạ cảnh, chúng bay vụt lên, không bay tản mác như ở sân nhà quen. Mở lồng cho chim bay lên, chủ nhân phải khéo léo nhanh nhẹn để đàn chim có thể bay lên cùng một lúc. Cứ chỉ vụng về của chủ nhân có thể khiến một hai con chim trong lúc vụt bay lên, vướng vào mép lồng, rớt trở lại, trường hợp này nếu không bị choáng váng, con chim sẽ bay theo đàn, nhưng cũng phải lão đảo một lúc lâu ở đằng sau mới bay kịp nhập vào đàn. Nếu trái lại bị đung vào lồng, con chim có thể bị choáng váng đứng lại ở đế lồng, không bay theo đàn ngay được, chủ nhân phải giữ nó lại, không để nó bay lên một mình, nó bay lên cũng không sao nhập kịp vào đàn nhà được.

Luyện cho đàn chim thật thuần thục, có thể dự các cuộc thả chim thi tại các cuộc hội được, không phải trong một hai ngày với một hai lần mang chim ra đầu làng, đầu thôn thả. Phải có một mùa luyện chim, hàng tháng trước khi đem chim đi dự hội. Những ngày đầu đàn chim còn được mang thả ở gần nhà, sau dần dần đi xa hai ba làng để thả chim, có như vậy chim mới quen với không khí lạ, và sổ khỏi lồng là chúng bay vụt ngay lên cao. Luyện được một đàn chim thì thực ra mất rất nhiều công sức và cũng đòi hỏi một sự kiên nhẫn, bền bỉ vậy.

Khi đàn chim bay ra bay cao vút, liền đàn, lên tận mây xanh, cả đàn chim trông tròn xoe chỉ còn bằng chiếc đĩa thanh trúc, đàn chim kể như đã thành thuộc và chủ nhân có thể mang chim đi dự hội thả chim thi được.

Thả chim thi: Nuôi chim công phu, chủ nhân chỉ mong tới ngày có thể mang chim đi dự hội. Thường thường các tay chơi sang trọng, khi dự hội, chim thường được nhốt trong những lồng sơn son, úp trên những đế sơn đen bóng. Bên ngoài lồng bao giờ cũng có phủ một chiếc áo trùm kín hết cả lồng để che mưa nắng cho chim, và cũng là một cách để cho chim được thả ra hoàn toàn lạ với không khí ngày hội, chúng bay vụt ngay lên cao. Chiếc áo lồng này thường các tay chơi may bằng nhiều đỏ, những vuông nhiều được giải tại các kỳ hội trước. Đây là một điều hãnh diện của chủ nhân, đàn chim của mình đã từng ăn giải, và cũng là một cách chơi ngông của tay chơi giàu có, bên những tay chơi chưa được giải lại đủ tài chính để may một chiếc áo lồng bằng nhiều điều hoa, những chú chim kém tài chính thường ở trong lồng phủ một lớp vải tây đỏ!

Tại mỗi hội thả chim, có hàng năm bảy chục đàn chim tới dự thi.

Chấm thi là một ban hội đồng, gồm những người có nhiều hiểu biết về chim thi do dân làng nơi có hội lựa chọn cử ra. Có thể đây gồm toàn người làng, có thể dân làng mời cả những người hàng tổng hàng huyện có danh vọng và có kinh nghiệm về chim thi, đã nuôi chim, đã chơi chim, biết thả chim và hiểu chim.

Giờ thả chim đã được ấn định trước. Mỗi đàn chim dự thi được hội đồng phát cho một số, lúc chấm giải và khi tuyên bố, hội đồng sẽ dùng con số này để gọi đàn chim, đàn số 3,

đàn chim số 40... Hội đồng ngồi quanh một chiếc bàn thường là bàn tròn bày ở giữa trời, trên mặt bàn có một chậu thau, hoặc một mâm thau đổ đầy nước. Hội đồng sẽ nhìn những đàn chim qua bóng của chúng trong chậu nước hoặc mâm nước này. Có như vậy mới tránh được sự lầm lẫn, vì nhìn cả lên vùng trời cao rộng, dù mắt có tinh tường đến đâu cũng không tránh sự lầm lẫn.

Trước giờ thả chim, trống cái được thúc liên hồi. Tiếng trống biểu hiện của hội hè đình đám, ở đây tiếng trống lại có thêm công dụng khác: tiếng trống khiến các đàn chim hoảng sợ, khi lồng được mở là chúng vụt bay lên.

Giờ thả chim bắt đầu, đàn chim mang số 1 thả đầu tiên. Chủ nhân đàn chim cẩn thận, trước hết bỏ chiếc áo trùm ngoài lồng, cởi hết những dây chằng giữa đế và lồng chim. Sau đó khéo léo nâng chiếc lồng để cả đàn chim cùng bay vụt lên một lúc. Đàn chim trước tiếng trống, trước đám đông người dự hội và xem hội, ra khỏi lồng là lượn vòng rồi bay cao. Chúng bay thành vòng chung quanh đám hội, mỗi vòng một rộng hơn và mỗi vòng một lên cao hơn. Ban giám khảo theo dõi chúng qua chậu thau nước phản ánh rất rõ rệt bóng của chúng ở trên trời.

Đội cho đàn chim số 1 bay lên đã khá cao, ban hội đồng mới cho đàn chim số 2, như vậy để tránh sự nhập đàn của hai ba đàn chim. Đã lên trên cao, những đàn chim nào nhập chung với nhau đều bị loại.

Mỗi đàn chim thi, người chủ thường kén một con chim dẫn đầu, con chim vừa dẫn dắt đàn chim, để bay lên cao, nó vừa khôn ngoan lúc bay trước, lúc bay sau để dẫn cho đàn chim bay thật gọn, vì đàn chim muốn được giải, không phải chỉ cần lên cao, còn phải bay gọn, bay đẹp, bay cho đen đàn, và

nhất là dùng nhập với bất cứ một đàn chim nào khác. Con chim dẫn đàn khôn ngoan thường tránh sự nhập đàn.

Sau đàn chim số 2, đến đàn chim số 3 rồi đến đàn chim số 4, đàn chim số 5... cho đến hết tất cả các đàn chim dự thi, đàn nọ thả sau đàn kia một thời gian ngắn, một hai phút, đợi cho đàn trước đủ bay lên khá cao, như vậy tiện cho hội đồng theo dõi và cũng tránh cho đàn chim khỏi nhập đàn vì số đàn chim thả quá nhiều.

Trong lúc đó trống vẫn cứ thúc liên hồi, và ban giám khảo mắt không rời khỏi mâm nước hay thau nước đặt ở trên bàn để theo dõi bóng những đàn chim.

Chim bay thi: Những đàn chim lên trời tuy chỉ qua bóng chim trong thau nước, nhưng hội đồng chấm thi nhớ rất tài tình từng đàn chim với số của mỗi đàn. Không bao giờ có sự lầm lẫn, những người dự thi đều tin tưởng ở sự công bằng và nhận xét đích xác của hội đồng, nên không bao giờ có sự khiếu nại.

Mỗi đàn chim bay cao, hội đồng nhận xét lối bay, và trong giới chim có những danh từ riêng để chỉ từng lối bay.

Đàn chim bay cao và bay tròn đàn là đàn chim *văn thượng*. Có đàn chim bay đẹp bay cao, ba ngày dự thi ở ba hội khác nhau đều ăn thưởng, đàn chim được mệnh danh là *liên tam trúng*.

Có đàn chim lúc vừa được thả ra bay vọt lên cao, nhưng khi lên trên cao, một con bay lùi lại đằng sau không theo kịp đàn, lẽ tất nhiên đàn chim này không bao giờ được trúng giải. Trường hợp con chim lùi lại sau không cách xa đàn bao nhiêu, đàn chim được gọi là *thượng tiểu tùy*, nếu con chim cách xa đàn nhiều, đàn sẽ mang danh *thượng đại tùy*. Những đàn chim này thiếu con dẫn đầu khôn ngoan, không biết chặn trước thúc sau khiến một con chim tách khỏi đàn.

Khi đàn chim bay vút lên cao, đàn chim được mệnh danh *trung chính*.

Có đàn chim bay cao, lên thật cao, bay tròn không nhỏ như chiếc đĩa thanh trúc, bay cao đến không nhìn thấy đuôi, gọi là *tít đuôi*. Thường những đàn chim hay, bao giờ cũng bay lên thật cao, cao thăm thẳm mới định hướng về chuồng, đây là đàn chim *thượng khí*. Chim bay trước gọi là *tiên hành*.

Khi đàn chim còn đang bay thấp đã tìm hướng về chuồng gọi là *trung khí*. Đàn chim bay tròn như hộp thành một chấm là đen đàn, đàn chim bay thưa là *so* và đàn chim bay dày gọi là *tràng*. Những đàn chim *so* và *tràng* thường bị loại.

Muốn được giải thưởng, đàn chim phải bay cao, tròn đàn thu gọn như một chấm, nghĩa là dẫn đàn chim đen đàn. Ban giám khảo còn để ý tới cả những vòng lượn của mỗi đàn chim, có đàn chim lúc bay thì thật đẹp, khi lượn lại chẳng gọn gàng. Tóm lại, một lỗi nhỏ cũng đủ khiến cho đàn chim bị loại. Thường mỗi hội thi chỉ có ba giải thưởng để phát cho ba đàn lựa trong năm bảy chục đàn chim dự thi! Khó khăn lắm thay! Và chính sự khó khăn đã khiến cho chủ nhân những đàn chim được giải càng thêm vinh dự.

Giải thưởng: Hội đồng định giải thưởng giữa lúc các đàn chim đang bay đồng trên vòm trời, sau khi đã theo dõi từng đàn chim và so sánh từ cách bay, lối lượn vòng, đến cao độ mỗi đàn chim đã đạt được. Không phải chỉ riêng ban hội đồng theo dõi những đàn chim, chính chủ các đàn chim và cả những đàn chim của những người khác, nhất là những đàn chim nào bay hay thường được họ đặc biệt chú ý. Hoặc họ nhìn thẳng lên trời hoặc họ cũng thuê những chậu nước để nhìn theo bóng đàn chim trong nước. Thường thường ba bốn người cùng theo dõi một chậu nước. Chính vì sự để ý của

họ, họ đã thấy đàn chim nào đáng ăn giải và đàn chim nào đáng loại. Lúc định giải thưởng, ban hội đồng không dám thiên vị, thiên vị sẽ bị giới chơi chim khinh rẻ, coi là không biết thưởng thức những cái hay của những đàn chim!

Như trên đã trình bày, tại các hội thi chim bao giờ cũng chỉ có ba giải thưởng: giải Nhất, giải Nhì và giải Ba. Mỗi giải chẳng có bao nhiêu, và có khi không đáng giá bằng mấy con chim thường là nhiều điều, chè, cau ít khi có hiện kim, nếu có, số tiền cũng không nhiều. Có thể giải Nhất gồm 10 vuông nhiều điều, một bao chè tàu, chục quả cau. Làng nào sung túc có thể có thêm đồng bạc, giải Nhì gồm 5 vuông nhiều điều, một bao chè, chục quả cau, và cũng có thể thêm đồng bạc, giải Ba gồm 3 vuông nhiều điều, một bao chè, chục quả cau và nếu có thêm tiền thì cũng là đồng bạc.

Giải thưởng không đáng bao nhiêu nhưng được giải là một vinh dự không riêng đối với nơi có hội mà với giới chơi chim của cả một vùng. Đã có những ông già đến sáu bảy chục tuổi còn cùng con cháu mang đàn chim đi dự giải, và khi được giải ông hả hê như trẻ lại.

Sau khi tuyên bố giải thưởng, dân làng sở tại mời chủ nhân các đàn chim trúng giải vào lễ thần và ăn trà uống nước. Cũng trong dịp này, dân làng đốt tặng các vị trúng giải một bánh pháo toàn hồng. Ngày hội tung bùng, lồng mọi người đều tung bùng trước sự tham dự đông đảo của giới chơi chim, và riêng những vị trúng giải càng tung bùng hơn, các vị lãnh giải với vẻ mặt hân hoan như pha lẫn kiêu hãnh, công phu của các vị săn sóc đàn chim này đã được đền bù.

Lúc ra về, trong khi chủ nhân các đàn chim khác mang lồng về, lồng vẫn trùm chiếc áo từ nhà mang đi thì ba vị chủ nhân có đàn chim được giải đã gập chiếc áo trùm cũ xếp

vào lồng cùng với chục cau, bao chè, và bên ngoài lồng các vị đã dùng ngay những vuông nhiều được giải phủ lên lồng, các vị đã khéo để hở cho mọi người trông thấy ở trong lồng chè cau và bao chè. Các vị mang lồng về làng mình, gặp ai hỏi thăm các vị đều tả rành mạch ngày hội, nhưng các vị bao giờ cũng nhấn mạnh tới cái hay của đàn chim mình. Thật là một vinh dự xứng đáng để kiêu hãnh khi đã săn sóc trông nom đàn chim cả một mùa!

Chim về chuồng: Đàn chim được thả ra ở hội thi, lên đến một độ cao nào, chúng định hướng tìm đường về chuồng. Trời sinh chúng có khiếu định hướng rất đúng, và bao giờ chúng cũng kéo nhau về chuồng đầy đủ, ngay buổi chiều, có khi vào ba giờ sau, chủ nhân chưa ở hội về chúng đã về trước. Thông thường như vậy, song cũng có những trường hợp, đàn chim có về mà không về đủ, đây là những trường hợp bất thường. Trong lúc chúng kéo nhau bay về chuồng, có thể giữa đường chúng gặp chim cắt hoặc diều hâu đuổi bắt mất một hai con. Cũng có khi vì đàn chim nhập đàn, một vài con chim bay theo đàn lạ, như vậy chủ nhân đành chịu mất chim. Sự mất mát này tuy cũng đáng kể nhưng không tai hại bằng trong ngày hội bất thần có mưa to gió lớn, mây đen kéo đến đen kịt khiến đàn chim không định nổi hướng về chuồng mình. Lại nữa, gió lớn làm xiêu dạt đàn chim. Trong trường hợp này có khi lạc gần hết đàn chim. Hội thả chim thi ở miền Bắc thường tổ chức vào cuối xuân đầu hạ, lúc này thường có những trận mưa rào rất lớn.

Ở hội về, chủ nhân thấy chim của mình chưa về, họ có tục thả mấy nén nhang cắm ở chuồng chim. Theo các cụ, cắm nhang như vậy, đàn chim dù xiêu dạt, không về ngay, chúng cũng sẽ kéo nhau về dần. Tôi nhớ khi xưa cụ thân sinh ra

tôi, mang chim đi thả thi, gặp ngày có mưa to gió lớn, khi cụ về, chờ cho đến chiều đàn chim vẫn chưa về, cụ đã thấp nhang cắm ở chuồng chim, cụ khẩn vái xin gió vô hình kéo cho đàn chim trở về. Không biết do sự thấp nhang khẩn vái hay tới lúc đó chim mới định được hướng về chuồng, vào lúc chạng vạng tối có ba con trở về. Ba con này đã lạc đàn, hoặc có thể chỉ còn ba con này cùng bay với nhau. Những ngày hôm sau, lác đác lại có một con chim trở về. Cho đến nửa tháng sau vẫn còn một con trở về, tổng cộng về được tất cả bảy, còn ba con thiếu, có thể vì chúng bị bắt hoặc điều hâu đánh bắt, hoặc chúng nhập theo một đàn khác, và cũng có thể chúng bị người ta đánh bẫy nữa.

Tuy đàn chim mất mấy con, tuy cụ mất công lo lắng trong thời gian đợi chim về, nhưng những đám hội, cụ vẫn mang chim đi thả, và cụ vẫn lấy làm sung sướng mỗi khi thấy đàn chim kéo nhau về đủ. Cũng có lần cụ được giải, những lần ấy cụ vui vẻ mở bữa tiệc nhỏ để ăn mừng.

Chơi chim thi là một cái thú, do đó có mất công, thú vị càng tăng, và người xưa đã đua nhau chơi chim, coi đây là một thú thanh lịch.

*
* *

Tục chơi chim bồ câu thi ngày nay không còn nữa, cái thú lựa chim nuôi chim, rèn luyện cho chim cũng chẳng còn, lối giải trí thanh lịch này đã dần đi vào dĩ vãng, ngày một như xa vời!. Chẳng biết đến bao giờ, tới thế hệ nào cái thú chơi cao quý này mới lại được phục hưng!

Tục chơi chim thi không phải ngày nay mới mất và cũng không phải mới mất từ thời tiền chiến. Tục này bắt đầu mất dần ít nhất cũng từ bốn chục năm nay, và những kẻ đã làm

chim vào dĩ vãng lối giải trí này, chính là giặc ngoại xâm, những lính Pháp. Trong khi chiếm đóng đất nước ta, chúng không muốn có tục chơi chim bồ câu thi, chúng e người Việt Nam khi chống lại chúng sẽ dùng bồ câu thông tin với nhau. Một mặt chúng ngầm ra lệnh cho bọn tay sai ngăn cản các làng không cho tổ chức thả chim, một mặt chúng phá thẳng vào những đàn chim, kẻ viết bầy này đã được chúng kiến một tên thực dân, tên Rousselet, có đồn điền ở núi Thiêm Sơn huyện Võ Giàng tỉnh Bắc Ninh (Hà Bắc) bắn vào những đàn chim của dân làng Thị Cầu đang cho bay để rèn luyện, năm đó là năm 1930 thời kỳ dân tộc ta đang chống chúng mãnh liệt.

Thực ra người ngoại quốc, bất kể giống người nào, có bao giờ họ muốn chúng ta hay! Ngay trong những năm người Mỹ còn đóng quân trên đất nước chúng ta, họ cũng đã có dã tâm phá hoại nền văn hóa cổ truyền của chúng ta để thay thế bằng những gì đồi trụy nhất, vô luân lý nhất!

CHIM HỌA MI

Người chơi chim tìm thấy ở mỗi loài chim một cái thú riêng. Chơi chim gáy thích thú khi có con chim thành khách cũng như khi đi gác được con chim hay về huấn luyện thành con chim môi đặc dụng. Chơi chim bồ câu có thú thả chim thi thì chơi chim họa mi người ta có cái thú nghe chim hót véo von êm ái lại thêm cái thú gây được những con chim hùng dũng chiến thắng trong nhiều cuộc chơi chim.

Chơi chim họa mi cũng như chơi chim gáy, người ta phải lựa từng con, có con khôn ngoan, có con chim đàn độn, nhất là khi nuôi chim để chơi thi, sự lựa chọn càng cẩn thận. Xưa các cụ có người biết xem tướng chim, nhìn kỹ con nào biết

nó sẽ chiến thắng mấy lần, nhưng sự hiểu biết này đòi hỏi một kinh nghiệm lâu năm, phải chơi qua hàng trăm con chim, lại cần phải đọc những sách nói về tướng của loài chim các cụ vẫn lưu truyền cho nhau.

Don so mà nói, lựa chim trước hết phải căn cứ vào mã chim và tiếng hót cũng như lựa bất cứ loại chim nào. Đối với chim họa mi, chúng chỉ hót khi đã quen nhà, bởi vậy, người nuôi chim căn cứ vào mã chim nhiều hơn tiếng hót để lựa chọn.

Mã chim: Trông mặt mà đặt hình dong, con chim cũng vậy, mã chim nói lên rất nhiều đức tính của nó.

Trước hết người nuôi chim kén những con chim mình thon thon nhưng trường đòn, chân dài, mỏ cứng và nhọn. Những con chim trường đòn có sức chịu đựng, đầu dài thì lanh lẹ, mỏ cứng và nhọn để khi lâm trận dễ tạo chiến thắng. Chân chim phải cao, tương xứng với thân chim, móng chim phải nguyên vẹn sắc nhọn. Chân chim cao, nó nhảy nhót mau lẹ, móng nguyên không sứt mẻ và sắc nhọn cũng là những điều kiện để chim dễ dàng chiến thắng chim địch, lúc chọi nhau, ngoài mỏ dùng để mổ, chim còn dùng chân để khóa cổ chim địch, những móng nhọn sắc sẽ đâm vào da thịt chim địch. Cánh chim phải trường, đuôi dài, làm cho hình dáng con chim cân đối, đôi cánh cũng tạo sức mạnh trong lúc chim chiến đấu.

Lông chim họa mi, con nào cũng màu vàng vàng sẫm, màu vàng phải đều, lông phải mượt. Các cụ gọi là chim tốt nữa. Khi con chim lông xơ xác, chủ nuôi chim phải trông nom tắm bổ để con chim thay lượt lông khác. Kén chọn chim, người ta kén lông bờm dài, vừa trông hùng dũng hơn lại vừa để che cổ chim khi bị địch khóa, móng chân địch không cào quắp thấu tới da thịt chim.

Đáng chú ý hơn hết là mắt chim. Con chim có tinh nhanh là ở đôi mắt: mắt chim phải sáng như mắt mèo, mắt bé mà không lồi, mắt lồi khi lâm chiến dễ bị địch đá thương ở rai mắt, và cũng làm cho tầm mắt chim kém bao la, do đó chim kém sự mau lẹ.

Khi thả ở trong lồng, chim phải luôn luôn hoạt động nhảy nhót.

Tiếng hót: Khi đã nuôi chim rồi, người ta có thể biết cái hay của chim qua tiếng hót. Một con chim hay, tiếng hót to và hơi dài. Tiếng hót to nghe hùng dũng và chứng tỏ tinh thần hăng hái của chim. Trước khi giao đấu cùng một con chim khác, họa mi thường hót như để khiêu khích và thách thức, vừa hót vừa nhảy nhót như bực tức muốn cầu xé ngay kẻ thù. Tiếng hót dài chứng tỏ con chim khỏe mạnh, chiến đấu bền bỉ. Và lại khi một con chim họa mi hót vừa to dài nghe vừa du dương vừa réo rắt. Lồng họa mi treo trước nhà trên vườn cảnh, tiếng hót như họa với sắc hoa trang điểm cho vườn thêm tươi thắm.

Một con họa mi hay: Người chơi chim muốn kén một con họa mi hay, phải mất rất nhiều công phu. Không phải cứ ra chợ mua hoặc đến hàng chim kiếm là có ngay một con họa mi mình muốn. Con họa mi hay là một con họa mi đặc biệt sống một mình ở trong rừng, khách chơi chim kêu là KHU RỪNG ĐỘC, trong khu rừng độc này thường chỉ có một con họa mi, hoặc là khu rừng rộng thì họa mi cũng rất hiếm. Người chơi chim phải dặn trước những thợ chuyên đánh bắt họa mi để họ dành cho mình với một giá cao, con họa mi họ đánh được ở khu rừng này với sắc mã vẹn toàn. Cần phải con chim ở khu rừng độc vì nếu ở khu rừng có nhiều hoặc dăm ba con, thỉnh thoảng chúng đã chọi nhau, đòn đã luống,

sau này dù săn sóc, chăm nom vô bao nhiêu, con chim cũng không trở thành một con chim hùng dũng được.

Chim mái: Từ trên mới nói tới chim đực, nhưng nuôi họa mi không có chim mái, chim đực không trở nên hay được. Đối với những người không chơi chim, phân biệt chim đực với chim mái thật khó, nhìn hai con chim giống nhau, con đực cũng như con mái, đều không có mào, nhưng đối với giới chơi chim, sự phân biệt rất dễ dàng. Con mái ngán mình, bầu bĩnh nhìn hiền từ không hung hăng như con đực và đặc biệt nhất là không biết hót, chỉ biết SỤY. Chim mái sùỵ để con đực và khuyến khích cho con đực thêm hăng hái trong khi chiến đấu. Chính vì cần tiếng sùỵ cho chim đực thêm can trường nên trong những cuộc chọi chim bao giờ lồng chim mái cũng kê lồng chim đực.

Lồng chim: Nuôi chim họa mi, không phải mỗi con chim chỉ có một cái lồng, phải cần có bảy cái lồng cho một đôi chim, ba lồng cho con đực, ba lồng cho chim mái, mái đực bao giờ cũng nuôi riêng rẽ. Chiếc lồng thứ bảy là chiếc lồng chung cho cả hai con. Đây là chiếc lồng lớn không có đáy, một loại lồng úp, úp vừa khít chậu nước khi thả chim vào tắm.

Ba chiếc lồng của mỗi con chim phải phân tách ra ba loại khác nhau: một chiếc nhỏ để nhốt chim khi mới nuôi, lúc này chim còn nhút nhát, nhốt vào lồng nhỏ, nó đỡ bay, đỡ xông xáo có hại tới chim, thứ hai là một chiếc lồng to khi chim đã quen thuộc, nó có thể bay nhảy rộng rãi thoải mái và như vậy chim mới khỏe khoắn, thứ ba là chiếc lồng đặc biệt dùng làm lồng chiến, khi cho chim dự một cuộc chọi nhau thì chuyển sang lồng này. Lồng này có kích thước ấn định bởi giới chơi chim, kích thước này ước lượng vào khoảng

từ 50 đến 60 phân chiều cao, đường kính đáy từ 35 đến 45 phân. Tất cả các lồng chim có cái móc để treo lồng. Trong lồng có cầu cho chim nhảy nhót và có mắc hai công, một đựng nước và một đựng thức ăn cho chim. Lồng có cửa về phía dưới, cách đáy từ 5 đến 8 phân, đặc biệt lồng chiến có cửa hai ngăn, bên ngoài cũng giống như cửa các lồng khác, và bên trong còn một cửa nữa gọi là cửa chiến. Lúc đôi chim giao đấu, cửa bên ngoài được nâng đi, chỉ còn lại cửa chiến. Ngay cửa chiến có bàn chiến, nơi con chim đậu để chọi nhau với chim địch.

Lồng chim làm bằng nan tre cật, vót nhẵn nhụi và sơn quang dầu phơn phớt vàng. Đáy lồng chim có thể bằng gỗ hoặc cũng bằng nan tre cật, trong trường hợp đáy bằng nan tre cật phải có một miếng gỗ để chim dùng làm nơi xé, mổ thức ăn.

Lồng chim mái, cũng giống lồng chim đực, duy chiếc lồng chiến không có cửa chiến, bàn chiến như lồng chim đực. Chim mái không chọi nhau, chỉ sùỵ cho chim đực đánh nhau thêm hăng.

Nuôi chim: Nuôi chim họa mi đòi hỏi phải tỉ mỉ, công phu và cả một sự kiên nhẫn. Phải săn sóc lựa chọn đồ ăn cho chim. Không phải người ta cho chim ăn thóc hay ngô như chim gáy hoặc chim bồ câu, người ta phải cho chim ăn gạo có nhiều chất cám. Gạo này không phải để nguyên cả hạt, phải giã nhỏ như tấm, nếu không đủ chất cám phải trộn thêm cám, và cũng không phải cứ để thế cho chim ăn. Gạo lẫn cám giã nhỏ này phải đem nhào lẫn với lòng đỏ trứng gà phơi thực khô cho chim ăn dần, càng nhiều lòng trứng gà càng tốt. Lại phải tìm kiếm các côn trùng cho chim ăn, cho chúng ăn những loài sâu không có lông, nhất là dế com, cào cào châu chấu. Về

mùa hạ, ở miền Bắc, các tay chơi chim thường kén mua con đồng trùng, hạ thảo, một loại sâu ở trong cỏ, giống như con đùng ở cây dứa trong Nam, cho chim ăn. Con đồng trùng, hạ thảo giá rất đắt, vì đây là một món ăn bổ, các tay uống rượu thường chuộng mua làm đồ đưa cay. Người ta còn cho họa mi ăn thịt bò non còn sống băm cho mềm.

Về nước uống của chim phải luôn trong sạch. Hai chiếc đựng thức ăn và nước uống của chim phải được luôn rửa cho sạch sẽ.

Lại phải cho chim tắm thường xuyên, họa mi là một loại chim rất ưa tắm. Lúc mới nuôi chim còn nhút nhát sợ người, vài ba ngày cho chúng tắm một lần, khi nó đã quen dần rồi thì mỗi ngày chim mỗi tắm. Chim thấy nước thích lắm, nó nhảy xuống chậu nước, hụp đầu vùng vẫy một cách sung sướng, vùng vẫy cho đến khi nào ướt hết mình mẩy lông cánh mới thôi. Lúc đó chim mới trở về lồng cũ nhảy lên cầu rĩa lông, rĩa cánh lại cho mượt một cách khoan khoái, chim tắm có khi lâu tới mười mười lăm phút. Tắm xong chim ăn rất khỏe.

Lúc cho chim tắm, người ta áp hai cửa lồng chim vào với nhau, lồng nuôi chim và lồng tắm rồi rút cửa cả hai lồng lên. Hai lồng thông nhau, chim từ lồng mình nhảy sang lồng tắm, tắm xong lại theo lối cửa trở về lồng cũ. Cửa được hạ xuống và lồng chim lại mang treo lên chỗ cũ.

Trong việc nuôi chim, chim mới nuôi phải treo lồng ra chỗ vắng, chim còn nhát, thấy đông người sợ hãi, phải để chúng quen dần, khi chúng đã quen với người lại cần phải treo chúng ở chỗ đông để chúng càng dần, như vậy khi có cuộc chọi chim, nhiều người dự kiến, chim cũng không sợ hãi mất can đảm, và sự hiện diện của nhiều người cũng không ảnh hưởng tới tinh thần chiến đấu của chim.

Lại phải thỉnh thoảng ghép cho chim đực chim mái quen thuộc nhau, lồng hai con chim treo gần nhau, những lúc này chim mái sù luôn miệng, búng cánh không ngớt, và trước tiếng sù của chim mái chim đực cũng ghè ghè búng cánh, đầu gật gù, nhảy nhót huyên thiên, quay ngược quay xuôi, miệng hót như đáp ứng chào mừng của chim mái. Cảnh tượng đôi chim gật gù với nhau trông thật là nên thơ.

Tuy nhiên không nên để cho chúng gần nhau lâu, mười mười lăm phút là đủ! Lại phải cho chúng xa nhau. Ít ngày lại cho chúng gần nhau, dần dần hàng ngày cuộc ghép chim như vậy kéo dài hơn để con chim đực nghe tiếng sù của con mái, tiếng sù sẽ có ảnh hưởng rất nhiều với con đực, làm cho nó thêm anh hùng, thêm can trường, chịu đựng trong những cuộc chiến đấu sau này.

Về mùa hạ phải tránh nắng cho chim, chim có thể nuôi trong lồng trần, nghĩa là không có áo choàng ngoài lồng và treo ở chỗ có bóng mát, mùa đông, trời lạnh phải choàng áo lồng cho chim đỡ rét và tránh được cho nó bệnh sưng phổi. Lại cũng phải coi chừng chó mèo hoặc chuột rình bắt hoặc sửa âm y làm cho chim sợ.

Nuôi chim như vậy, sau một thời gian từ ba tới năm tháng chim đã dần dần, và công việc nuôi chim có thể bước sang thời kỳ luyện tập cho chim.

Luyện tập cho chim: Chim họa mi tính hiếu chiến lại hay ghen, nhất là khi con mái sù, tính hiếu chiến càng mạnh và chim càng muốn tỏ với chim mái ta đây là anh hùng, nhưng không phải vì thế cứ cho chim chọi nhau là chúng sẽ hăng hái. Người nuôi chim phải luyện tập cho chim ham chiến đấu, khi nhập cuộc sẽ gan lỳ và chịu đựng bền bỉ những đòn của chim địch.

Luyện chim, người ta rủ những bạn chim đem chim của họ, cả chim đực lẫn chim mái, đến gần với đôi chim đực mái của mình, những lần đầu tiên chúng khiêu khích nhau bằng tiếng hót. Khi bốn lồng chim được để gần nhau, gần nhưng không sát, chưa có đôi chim đực được đánh nhau, đôi chim đực sẽ sục sạo nhảy nhót, chim chỉ muốn vượt lồng mình sang lồng địch để giao chiến với nhau. Không được đánh thẳng vào nhau, hai chiếc lồng còn cách trở, đôi chim sẽ hót riu rít như sĩ vả nhau. Trong lúc đó, đôi chim mái cũng sù sừ rậm rì, bung cánh lia lịa, như muốn thúc đẩy đôi chim đực phải hạ nhau ngay.

Để cho hai đôi chim trong tình trạng đấu khẩu qua tiếng hót và tiếng sù sừ như vậy trong một thời gian độ mười phút, lại phải rời cho chúng xa biệt nhau, nuôi cho chúng sự căm hờn.

Chưa được giao chiến đã phải xa nhau, con chim đực còn ảm ức, nó còn sục sạo đến mấy ngày mới nguôi con tức giận để quên sự gặp gỡ mà chưa được ra tay hạ kẻ thù. Qua sự tức giận kéo dài trong mấy ngày của chim, chủ nhân có thể nhận thấy chim của mình là một con chim anh hùng tính, hăng hái khả dĩ đấu chọi với chim khác được.

Luyện cho chim căm hờn không phải chỉ có một lần như vậy, phải nhiều lần cho chim gặp nhau, để sĩ vả nhau mà không đánh nhau. Sau nhiều lần đấu khẩu với nhau rồi, hai chủ nhân lại cho chim chọi thử, đôi đực giao đấu với nhau còn đôi mái cứ sù sừ để luyện gan anh hùng, để thúc giục chim đực hăng say chiến đấu. Nhưng đây chỉ là một cuộc chọi thử, dùng lồng chiến có cửa chiến và bàn chiến cho đôi chim đánh nhau, nhưng giữa lúc chúng đang mải mê sống chết với cuộc chiến, chưa phân thắng bại, hai chủ chim đã cho tan cuộc, tách rời đôi lồng chim ra, đem mỗi con đi một nơi.

Sau độ vài lần đánh nhau chưa được thỏa mãn, chim càng ham chiến. Sự căm hờn đã nung nấu trong tâm can chim, lúc này là lúc có thể cho chim chính thức chọi nhau được với bất cứ một con chim đực nào khác. Chủ nhân đã biết rõ tài năng của chim mình và sự luyện tập cho chim kể như đã thành công.

Chọi nhau: Chim có thể chọi nhau song phương một trận, nghĩa là chỉ hai con chọi nhau, hoặc chọi nhau liên tiếp con này lại chọi với con khác. Trường hợp thứ hai này thường chỉ có khi chim dự chọi ăn giải tại các hội hè có tổ chức chọi họa mi.

Chọi nhau song phương: Hai chủ chim có hai con chim muốn cho chọi nhau, có thể là hai chủ chim ở hai nơi khác nhau hoặc có khi là bạn chơi chim trong một vùng, tiếp xúc với nhau. Cùng trong cuộc tiếp xúc này có thể có thêm nhiều tay chơi chim khác để tham dự cuộc chọi chim. Họ cùng nhau gom góp tiền mua giải thưởng, giải thưởng có thể chỉ có tính cách tượng trưng, một bộ trà, một đôi liễn hoặc một bộ tranh tàu, chiếc lọ cắm hoa v.v... nhưng giải thưởng cũng có thể là một số tiền đáng kể khi có nhiều người tham dự cuộc chọi chim và góp tiền vào hai bên, trường hợp này kể như đánh cá vào con chim mình ưng vậy. Tuy nhiên rất ít xảy ra, các cụ lấy chơi chim làm một thú giải trí và cho chọi là để đo cái công phu mình đã nuôi chim, ít ai nghĩ tới ăn thua.

Hai chủ chim thỏa thuận ấn định ngày chọi chim và nhất là nơi chọi chim. Không bao giờ chim được chọi tại nhà một chủ nhân nào, nơi đây chim đã quen thuộc, có thể cạy gần nhà áp đảo chim địch. Bao giờ một địa điểm thứ ba cũng được lựa chọn ngoài hai nhà của hai chủ chim.

Ngày và nơi chọi chim đã ấn định, cuộc chọi chim được

loan báo xa gần để các tay chơi chim tới chứng kiến, và hai chủ chim trước khi chọi xin các tay chơi để cử hai vị có kinh nghiệm về nuôi chim và chọi chim để cầm trịch trong cuộc chọi chim này.

Nơi chọi chim được sửa soạn chỉnh tề từ hôm trước, phải có sẵn một chiếc bàn rộng và chắc chắn để vừa bốn lồng chim, hai lồng chim đực và hai lồng chim mái. Ở phía hai bàn có kê chiếc ghế dành cho hai người cầm trịch, tức như trọng tài ngày nay và hai chủ chim. Bàn phải kê cao, để các khán giả đứng xa có thể chứng kiến được cuộc giao chiến của đôi chim, các khán giả không ai được lại gần, cũng không ai được chỉ trỏ, hoặc chuyện trò rầm rĩ làm cho chim sợ hãi xuống tinh thần.

Trước giờ giao chiến của đôi chim, giới hâm mộ chim được biết tin về cuộc chọi chim đã tề tựu đủ mặt, có nam và có cả nữ nữa. Hai người cầm trịch đã ngồi sẵn sàng để làm trọng tài cho cuộc đấu. Đúng giờ giao chiến, bốn lồng chim được mang tới đặt lên bàn, mỗi lồng còn phủ một chiếc áo, đặt lồng lên bàn rồi, các chủ nhân mới mở áo lồng và cho giáp hai lồng chim mái vào với nhau, hai lồng chim cũng được áp cửa vào với nhau. Trông thấy nhau, nghe thấy tiếng nhau, đôi chim đực sục sạo hót rầm rĩ như mắng mỏ thách thức lẫn nhau, đôi chim mái cũng sù sù luôn mồm. Hai chủ nhân từ từ mở hai cửa ngoài theo cùng một động tác. Hai con chim đực ở trong hai chiếc lồng, lúc này chỉ còn ngăn cách nhau bởi chiếc cửa chiến. Cuộc giao chiến sắp bắt đầu. Đôi chim bay sà xuống bàn chiến ở nơi cửa và cuộc đấu chọi bắt đầu.

Đôi chim mái, trong lúc đôi chim đực xấp lá cà, càng sù sù mạnh hơn. Tinh thần chim đực lên cao theo tiếng sù sù của chim mái. Chim mái chỉ sù sù để cổ vũ chim đực, chúng chỉ

nhảy nhót ở trong lồng, búng cánh lia lịa chứ chúng không chọi nhau.

Đôi chim đực bắt đầu cuộc chiến đấu hăng hái gay go. Chúng được chim mái khuyến khích. Gia dĩ, họa mi là một giống chim hiếu thắng, nặng máu ghen tuông, chúng không thể chịu đựng được sự hiện diện của một con chim khác trước chim mái nên chúng đánh nhau không tiếc sức. Chúng mổ nhau, đập nhau, lừa nhau từng miếng, dùng chân khóa cổ, khóa đầu, khóa cánh nhau. Chúng tàn nhẫn cố hạ nhau cho được. Con chim bị khóa có thể gãy chân, gãy cánh, vỡ đầu, ngoẹo cổ, móng chân con nọ có thể siết chặt vào da thịt con kia đến đổ máu.

Giả tử không có hai cửa chiến ngăn cách, chúng sẽ xông sang lồng nhau, đánh nhau đến chết. Đôi chim đực mãi miết giao chiến hăng say, đôi chim mái vẫn cứ sù sù, nhảy lên cầu, nhào xuống búng cánh lia lịa. Cuộc chiến đấu của đôi chim càng ác liệt và các khán giả càng thấy hào hứng khi đôi chim càng quyết sinh tử với nhau. Chúng cứ giao đấu như vậy, con chim nào bị thương đau quá không chịu nổi, lảo đảo nhảy lên cầu, dựng lông gáy không dám xuống bàn chiến là thua. Có thể con chim nhảy lên cầu rồi lại xuống bàn chiến tiếp tục cự địch kẻ thù, rồi lại nhảy lên cầu để lại nhảy trở lại bàn chiến.

Tùy theo điều lệ giao ước, đôi chim có thể đánh nhau đến kỳ tử, kỳ tử nghĩa là đến khi một con chết hoặc một con sợ hãi không dám tiếp tục giao chiến nữa mới là thua, nhưng cũng có khi để bảo vệ cho cả đôi chim, con chim nào nhảy lên cầu ba lần trong cuộc chiến kể là thua. Giới chơi chim gọi là lên cầu xuống cầu ba lần.

Hai vị cầm trịch tuyên bố thắng bại đúng điều lệ giao ước. Hai chủ nhân cùng đóng cửa ngoài lại, xách lồng chim ra khỏi

bàn, phủ áo lông cho kín để chim nghỉ lấy sức, nếu trong cuộc chiến đấu kỳ tấu, kỳ tử chim chưa bị chim địch đánh chết.

Một cuộc chiến đấu giữa hai con chim thường là 20 phút, nhưng cũng có khi kéo dài tới nửa giờ. Cuộc tan, chim đực tuy mỗi một nhưng vẫn hót râm rĩ, con thắng như hót để ca chiến thắng, con thua hót như để hẹn ngày tái đấu, còn đôi chim mái vẫn ra công sù!

Hai chủ chim tuy thua được nhưng không hận thù nhau, bên thua sẽ có ngày cho chim báo phục và bên được càng sẵn sóc con chim kỹ lưỡng hơn để chờ những cuộc giao đấu khác.

Chơi giải: Ở trên là những cuộc chơi nhau song phương giữa hai con chim, việc phân hơn kém dễ dàng. Ngoài những cuộc tổ chức đấu chim giữa hai chủ, các chủ chim còn có dịp cho chim chơi nhau ăn giải tại các hội hè đình đám. Những cuộc chơi giải này rất hào hứng, vì có nhiều cuộc đấu chim và có những con chim gan dạ thắng rất nhiều con chim khác. Trong dịp hội hè tại một nơi nào có giải chơi chim, thường có nhiều chủ chim tới ghi dự cho chim của mình, có khi đến 15, 20 người.

Giải do làng tổ chức tặng, thường cũng chỉ là những đồ chơi kỷ niệm và gồm ba giải chính và một giải an ủi. Có làng muốn tặng giải lớn, yêu cầu các chủ chim tới ghi tên dự, đóng mỗi người số tiền nhỏ, rồi làng dùng tiền này mua giải thưởng.

Tính điểm ấn định ăn giải không dễ dàng như phân biệt thắng bại giữa hai con chim, ở đây chim không chơi tay đôi. Việc tính điểm rất phiền phức, không tính điểm theo sự thắng bại, phải dùng cách đếm mỏ khi chim chơi nhau, con chim nào mổ được nhiều mỏ được nhiều điểm hơn.

Mọi con chim dự thi được ban hội đồng cầm trịch cấp cho

một số thứ tự khi chơi nhau, ban hội đồng chỉ biết số của con chim cho dễ nhớ.

Đúng ngày giờ ấn định trước bởi hội đồng cầm trịch, tất cả các chủ chim đã ghi danh đều tề tựu tại nơi chim sẽ giao đấu. Trước giờ giao đấu có cuộc lấy số rút thăm, cứ lần lượt theo thăm rút ra, những con chim mang số của thăm sẽ lần lượt vào cuộc trước. Thí dụ hai thăm rút ra đầu tiên là số 9 và số 16 thì hai con chim mang hai số 9 và số 16 sẽ chơi nhau đầu tiên, lần lượt tới những con chim khác tùy theo số rút thăm rút ra. Sự rút thăm rất công bằng, các chủ chim không thể lựa chim nào đấu với chim của mình, cũng như lựa thời gian đấu trước đấu sau được.

Hai con chim chơi nhau, con nào thua bị loại ra, con thắng trận sẽ tiếp tục chơi với con chim khác số thăm được rút ra kế tiếp. Thí dụ trong hai con mang số 9 và 16, mang số 9 thắng, con mang số 16 bị thua. Thăm thứ ba được rút ra mang số 12, con chim mang số 12 sẽ vào chơi tiếp với con số 9.

Có những con chim gan dạ, thắng được ba bốn con chim khác, nhưng rồi tới con thứ năm, thứ sáu, quá mệt nhọc nó cũng phải thua, con chim thắng nó sẽ ở lại đấu với những con chim kế tiếp. Cứ lần lượt như vậy cho đến khi hết những con chim dự giải.

Trong thời gian những con chim chơi nhau, có hai người cầm trịch được hội đồng cử để theo dõi các cuộc đấu, ngồi ở hai bên bàn chim. Hai người cầm trịch có hai người phụ tá. Người cầm trịch cứ mỗi lần chim mổ một cái lại đếm một, lúc ấy người phụ tá phải ghi ngay "chiến công" của nó. Thường người cầm trịch phân công mỗi người đếm mỏ của một con chim hoặc mỗi người đếm một thời gian cho cả hai con chim. Hai chủ chim cũng được đứng cạnh để chứng kiến,

nếu có sự sai lầm trong việc đếm mỏ, chủ chim có quyền nhắc người cầm trịch.

Cũng như trong những cuộc đấu chim song phương, các khán giả phải đứng xa để chim khỏi sợ.

Cầm trịch đếm mỏ chim là một công việc rất tế nhị, phải vô tư quan sát tường tận, mỗi khi đôi chim chọi nhau một mỏ thì đếm, khi chúng nhảy nhót cầm cự không đếm. Trong trường hợp chúng dùng cẳng khóa nhau, không mổ nhau được nằm dài trên bàn chiến, người cầm trịch lúc này từ từ đếm mỏ cho tới khi chúng rời nhau ra, số mỏ đếm cho cả hai bên, bởi vậy khi đôi chim khóa nhau, cả đôi bên cùng có lợi.

Tưởng không cần nhắc lại, khi chim được chọi nhau, hai lồng chim mái cũng đặt trên bàn ở cạnh con đực nào con mái nấy và đôi chim mái cũng chỉ làm công việc sùỵ cho chim đực chọi nhau càng hăng hái hơn. Có những con chim đánh nhau dữ dội, chim bị mổ vỡ đầu chảy máu khiến chủ chim đứng ngoài sốt ruột, e chim của mình ham đánh quá sức bị thương nặng, sau này không thể săn sóc vỗ về cho chim bình phục được, phải xin với ban hội đồng cho bỏ cuộc. Tuy bỏ cuộc nhưng số mỏ của chim vẫn được tính nếu chim đủ mỏ để được xếp hạng, chim vẫn được giải.

Khi tất cả các con chim ghi tên đã dự cuộc, ban hội đồng sẽ căn cứ theo số mỏ phát giải thưởng cho chủ chim. Ở đây có vấn đề may rủi, có con chim hùng mạnh thắng rất mau hai ba con chim khác, số mỏ đếm được ít không được giải, trái lại có những con chim lúc đánh nhau không hùng dũng, trì chậm kéo dài cuộc chiến, số mỏ đếm được nhiều lại được giải thưởng. Lệ chơi chim như vậy, các chủ nhân đành phải tuân theo. Để an ủi phần nào chủ nhân những con chim hùng mạnh, có nhiều làng ngoài ba giải tặng theo số mỏ, giải thứ tư

tặng cho con chim nào đánh bại được nhiều chim địch nhất. Trong trường hợp này, nếu có hai hoặc nhiều con chim cũng đã thắng một số chim địch ngang nhau, lẽ tất nhiên ban hội đồng lại phải căn cứ vào số mỏ.

Cuộc chọi chim tan, các chủ nhân những con chim được giải vào đình lễ thánh rồi được dân làng trao giải tặng. Có khi dân làng còn mời dự tiệc trà rất vui vẻ.

Chơi chim họa mi thật công phu, ngày xưa rất nhiều người ham mê.

CÁC LOÀI CHIM KHÁC

Ngoài ba giống chim trên, người ta còn nuôi nhiều loại chim khác hoặc vì mã đẹp hoặc vì tiếng hót. Người ta nuôi công nuôi hạc vì mã của chúng, lông chúng sặc sỡ, dáng điệu của chúng nhẹ nhàng thanh nhã. Công khi mùa lên trông càng đẹp, và đây là một loại chim khi nuôi nó có thể thả ở trong sân không cần nhốt trong lồng. Công rất có nghĩa. Khi còn nhỏ tuổi, tôi được biết một ông cống sinh người làng có nuôi một con công. Khi ông ta chết, con công bay theo đám tang tới mộ.

Người ta nuôi yểng ở miền Nam gọi là con nhồng, yểng biết hót lại biết nói. Nuôi yểng, muốn cho chóng biết nói người ta cho nó ăn ớt. Các cụ bảo rằng giống yểng kiềng máu, trông thấy máu chúng sẽ cắn lưỡi chết.

Người ta lại nuôi chim vẹt. Vẹt cũng biết nói. Vẹt lông xanh màu lá cây, mỏ đỏ trông rất đẹp, cũng có con vẹt màu lông và mỏ khác, nhưng loại vẹt ở Việt Nam thường lông xanh, mỏ đỏ. Vẹt hoặc nuôi trong lồng hoặc xích chân

ở một chiếc cầu làm bằng một cành cây, có thể treo như treo lồng ở trước cửa nhà.

Người ta lại nuôi khiếu (khứu), nuôi sáo vì chúng hót hay. Có con sáo được luyện tập có thể nói được tiếng người như yểng và vẹt. Ngày nay lại rất nhiều người nuôi chim yến.

Mỗi loài chim nuôi có điểm thích thú riêng, mỗi người ưa nuôi một giống chim nào tùy sở thích và tài nghệ của mình.

Còn nhiều giống chim khác được người nuôi, rất tiếc chúng tôi không biết hết để nhắc tới. Chúng tôi mong rằng sự trình bày về loại chim kể trên đủ để bạn đọc có một ý niệm sơ lược về cái thích và cái thú của người xưa khi nuôi một loại chim nào.

